

NÔNG-CÔ MÍN-ĐÀM

23 mai 1918

THƯƠNG ĐĂNG DƯỢC PHÒNG G. RENOUX

NHỨT HẠNG BẢO-TÈ-SU

Ở ngang nhà hát Tây. — Saigon

Tiệm cũ của ông HOLBÉ và RENOUX

- Y-khoa dược liệu đủ thứ
- Vật liệu để bào chế thuốc
- Vật liệu để dùng chụp hình
- Đồ tiện dụng cho người Langsa và người ngoại-quốc
- Đồ phụ tùng cho nhà bào chế thuốc
- Đồ phụ tùng về máy chụp hình
- Kiền và giấy để chụp hình
- Đồ để dùng bó rịt
- Dầu thơm thượng hạng đủ thứ
- Dầu mắng (Bạc-hà) thượng hạng

Thuốc nước hiệu R. để dùng má bỏ nha-phiên của ông Holbé chế ra.

Như vị nào có mua thuốc của Thương-dăng Dược-phòng G. Renoux thì phải nài cho có cái nhãn hiệu Kich-long (con rống đỏ).

P. S. — Nếu vị nào có gửi thư xin, thì nhà Thương-dăng Dược-phòng G. Renoux sẽ gửi cho không một cuốn Dược-linh-học-biên có chỉ rõ cách dùng các thứ thuốc.

Saigon, Imp. Commerciale C. ARDIN ET FILS.

Le Directeur-Gérant: NGUYỄN-CHÁNH-SÁT

Tirage: 1.500 exemplaires.

Ng. ch. Sat

NÔNG-CÔ MÍN-ĐÀM

Causeries sur l'Agriculture et le Commerce
PARAISSANT LE JEUDI

17^e ANNÉE
NĂM THỨ 17
Ngày 30 Mai
1918

農 賈 茗 談

Số 66
Ngày 21 tháng tư
năm Mậu-Ngũ

Mỗi tuần đăng báo ngày thứ năm

<p>ĐỊNH GIÁ BÁN TRONG CỎI ĐỒNG-DƯƠNG</p> <p>Một năm..... 5 \$ 00 Sáu tháng..... 3 00 Mỗi số..... 0 15</p>	<p>Chủ nhơn: F. CANAVAGGIO</p> <p>Quản-ly, kiêm Chính-chữ-bút: Nguyễn-chánh-Sát</p> <p>Đặng-thước Liêng, Nguyễn-viên-Kiên</p>	<p>PUBLICITÉ ANNONCES LÉGALES ET JUDICIAIRES</p> <p>La ligne de 0m065 de large... 1 \$ 50 Le décompte des lignes est calculé à raison de 3 au centimètre suivant les caractères employés. Pour les annonces commerciales on traite à forfait.</p> <p>RAO BÁO Những lời rao báo về việc thương mại, xin gửi thư, hoặc đến tại Bồn-quản thương mại.</p>
<p>ABONNEMENTS France et Colonies</p> <p>Un an..... 20fr.00 Six mois..... 12 00</p> <p><i>Les abonnements sont payables d'avance</i></p>		

Direction, Rédaction et Administration 157, rue Catinat. — SAIGON.

Ông nào mua báo, xin đóng giùm tiền trước

MỤC LỤC

1. Nông-nghiệp tệ nguyên.
2. Tình cảnh làm ruộng.
3. Cải lương kịch xã.
4. Thế-giới tân văn.
5. Lời rao đấu giá.
6. Đông-Dương thời sự.
7. Đại-Pháp lễ nghi.
8. Cung tụng lương-y.
9. Huỳnh-quang-Huê.
10. Hữu thí vô chung.
11. Một điều nên biết.
12. Trình thám tiêu thuyết.
13. Vài lời cảm tạ.
14. Túy-Kiều.
15. Thử-giang-hỗ.
16. Các lời rao thương mại

房藥大堂天二 NHỊ-THIÊN-ĐƯỜNG

TIỆM LỚN TẠI QUẬN ĐÔNG TỈNH THÀNH. — MỘT TIỆM TRONG NAM-KY
Ở tại đường Canton, số 38, Chợ-lớn. — Téléphone N° 358



PHỤ-KHOA KIM-PHỤNG-HUỒN

Phẩm mà đôn-bà khác hơn đôn-đông thì chỉ có 2 điều: 1° đường-kinh, 2° san-dế mà thôi. Nên hệ muốn sanh con thì trước hết phải lo cho đường-kinh đều đặn. Nếu đường-kinh chẳng đều thì khó mà có thai cho được. Ấy là phần nhiều, gúc bởi ngoại-cầm, lục-dâm, hoặc tại lo, rầu, tuổ-bực, ưu-huật trong lòng, làm cho khí huyết hao mòn, sanh nhiệt chứng bịnh, đều cũng do nơi đường-kinh không đều mà ra.

Tiêm tôi đây, từ ngày dựng trường thuốc mẫu-nhiệm của ông Tô truyền lại đến nay, hằng giữ lòng cứu giúp cho đời, lựa những thuốc tốt, gúc công chế ra mà làm huân để trị cho các chứng bịnh đôn-bà đều đặn đáng hết.

với nước trà. Còn đôn-bà đẻ thì phải dùng nước dấm con nít mà uống với thuốc.
CỬ AN: Như r g đó sống-sít, lạnh lẽo, cũng là đó rang-nướng nóng nảy, độc-dịa chẳng nên dùng.
Mỗi hộp 2 huân, giá là..... 1 \$ 00

Tễ sanh dược thủy

Hiện nay là đời Y-học phát minh, cho tên nghệ Y-thuật đã nghiệm cứu ông ngày càng tinh hơn nữa, nhưng mà đời càng tân toả chứng nào bịnh gì càng sanh nhiều chứng lạ lùng chứng ấy, cho nên phải lập thuốc cũ g phải lập cơ mà chế luyện thì mới thích hợp thời nghệ. Nay đôn-đường có chế một ử thuốc nước này rất hay, thần hiệu ử trị các chứng kể ra sau này:

- Về các chứng ban,
- Bón nừu cảm mạo,
- Nặng lại như trĩ đầu,
- Thời cơ ứng dịch bạch,
- Huyết loạn nửa yã,
- Đau lưng sườn bụng,
- Trùng phong trắng đâm,
- Êt lĩn nhơn sự,
- Cảm gió sanh ho,
- Kiệt máu kiệt đâm,
- Nhiệt nỏi cùng mình,
- Tinh thần bất hoà,
- Trùng thử phát nóng,
- Thủy thổ bất phục,
- Vị chẳng tiêu hoá,
- Bi ghe đại sóng,
- Son phong chanh rét,
- Da ngứa nổi sần.

CÁCH DÙNG: Người lớn mỗi lần uống nửa ve, bịnh nặng phải uống nhiều hơn. Con nít mỗi lần uống từ 15 giọt đến 30 giọt. Con nít chưa đầy 6 tháng

uống 6 giọt, uống với nước trà, cứ nửa giờ thì uống một lần, trong uống ngoài thoa, rất nên công hiệu.

Mỗi ve giá là..... 0 \$ 10
Mỗi 10 ve..... 0 \$ 90

Nhị-khoa-cãng-cơ-tảng

Chủ trị con nít cấp mạng kinh phong, cùng các chứng bịnh cha con liệt kê ra sau này:
Cảm mạo phong hàn, mình nóng, mặt đỏ, đăm ngàn chặn con mắt lảo liên, hoặc trợn trắng, cứng rắng, cứng bầm, bắt đầu nhơn sự, miệng mũi trướng khí, trong ruột đau thác, hơi thở khô khè mà làm ra ho, hoặc khóc đêm và giật tay giật chân, đường đại huật bón, hoặc miệng mồm khô khan lại hay khác nước, ấy là chứng CAP-KINH PHONG phải dùng nước trà mà uống với thuốc tán này.

Còn như thoát nóng, thoát lạnh, khi mửa, khi ỉa rút tay, rút chơn, da mặt xanh, vàng mét, óm gáy khô khè, ọc sữa, ăn uống chẳng được, khóc ó nước mắt, đêm ngủ con mắt không nhắm, đường đại đường tiêu không tốt, tay chơn lạnh ngắt, rét lâu chẳng hết, ấy là chứng MẶNG-KINH-PHONG, phải dùng nước gạo rang mà uống với thuốc tán này lập tức thấy hiệu nghiệm.

Cách dùng: Con nít trong tháng tới 3 tháng uống mỗi ngày 1 gói phân làm 2 lần. Từ 4 tháng tới 12 tháng mỗi ngày uống 1 gói. Từ 4 tuổi sắp lên mỗi ngày uống 2 lần, mỗi lần 1 gói. Còn con nít ngày thường muốn nó ăn chơi thì mỗi ngày cho nó uống nửa gói, uống với nước trà thì trừ dạng các chứng bịnh và mạnh mẽ trong mình.

Mỗi gói giá là..... 0 \$ 25

Bạch trược cao

Thuốc này để trị các bịnh lậu, hoặc đái gât, lậu mủ, hoặc trắng hoặc vàng, hoặc lậu ké, lậu huyết, chảy ra đăm dề cứ theo phép mà dùng thì hết, lại trừ dạng các chứng bịnh độc.

Trong mỗi hộp đều có chỉ cách dùng.
Mỗi hộp giá là..... 0 \$ 60

ĐỒ-TÁI-SANH

Đại dược-Phòng
36, rue Gialong, 26. — CHOLON

Tại đôn-hiệu tôi có bán đủ các thứ thuốc như mây nhà thuốc lớn của Langsa và đủ các hiệu của mây nhà thuốc danh tiếng bên Tàu, đôn-hiệu cũng có chế nhiều thứ thuốc rất hay: Như một thứ thuốc theo kiểu sau đây, để mà trị-dâm dưỡng-phôi, và trừ các chứng bịnh ho, như: Ho-lao, ho-đỏ, ho có máu, ho-phong, ho-gió, chẳng luận là lâu hay mau, hề dùng tới nó thời tất nhiên thần hiệu, và xin quý ông coi cho kỹ những thuốc của đôn-hiệu tôi thời biết.



TẠI ĐÔN-HIỆU

Có trồng răng và bích răng bằng vàng Tây với vàng Annam, chất chẳng khéo léo lắm, mà giá lại rẻ hơn hết các tiệm, quý ông muốn làm kiểu nào cũng được (Tôi cũng đứng bảo lãnh trong một năm như có hư tôi sửa lại không ần tiền).
Những thuốc của tiệm đôn-tái-Sanh và đôn-trạch-Sanh trong lục tinh đều có bán ở.

PARFUMERIE-COIFFEUR-CHAPELLERIE

« Michel THO »

Tiêm hút tóc ở đường Catinat, số 93, ngan nhà in và nhà bán sách của ông C. Ardin et Fils (Imprimerie Librairie Commerciale), bán nón, dù, xà-bông thơm và đầu thơm, gậy cầm tay, phấn thoa mặt và đầu. Giá rẻ lắm sửa máy may, may viết các hiệu. Bán thư truyện đủ thứ.

LỤC-TỈNH-KHÁCH-LẦU

Số 84-92 đường Espagne
SAIGON

Tiêm Lục-tỉnh-khách-lầu, có phòng ngủ rộng rãi, sạch sẽ và mát mẻ vô cùng; ở tại góc chợ mới Saigon đường Espagne số 84-92.

Đôn-trạch-Sanh, Đại dược-phòng

7, Quai de Minh-Hương, 7
CHOLON

Tiêm bảo chế thuốc theo cách Langsa, có trữ đủ các thứ thuốc danh tiếng bên phương Tây và Trung-quốc, chẳng thiếu món chi, nay đôn-hiệu mới chế một thứ thuốc này, thơm tho ngọt dịu, bình nó giống trái cam, đựng trong hộp theo kiểu sau đây, để trừ các chứng bịnh ho, đau bụng và siêng, uống nó thì ngọt ngon, thiệt là một thứ thuốc quý đôn-hiệu nhất, chẳng luận lớn nhỏ, đều dùng được. Xin quý vị coi mua thì phải coi cho kỹ, kẻo lầm đó giả.



TIỆM Trương-văn-Hanh SADEC

Có bán xe máy mới và đủ đồ phụ tùng xe máy và sửa xe. Lành thấp mượn đèn khí đá (carbure) theo các quốc hồn, tan, tế, kỳ-yên, tân-gia, hạ-thọ.

Khăn đen bằng nhiều ấy tốt thượng hạng, bán mở và bán lẻ vô tội xe máy hiệu Michelin.

Quý khách ở xa muốn mua đồ phụ tùng xe máy, xin gửi thư cho tôi để sẵn lòng kỹ lưỡng gửi contre remboursement nghĩa là đóng bạc tại nhà tư mà lãnh đồ.

Hoặc muốn biết giá đồ trước khi mua thì tôi sẵn lòng cho giá đồ phụ tùng in sẵn bằng chữ quốc-ngữ Prix-courant.

TRƯƠNG-VĂN-HANH,
cần khải.

NAM-ĐÔNG-LỢI

56, Rue Viénot, Saigon

Hiệu NAM-ĐÔNG-LỢI, là của bên An nam của bộ N. m-kỹ Cơ-sư-phu của công-ty, lập ra mà bán đồ cá ở ở Hàng-Lắc.

Hàng-Tàu, Hàng-Tả, Nón catques, V. h. c.

Bổ may mùng An nam để về bán Ông-uc thau, xuy bạc, o. trư, v. v. van van...

Võng gai, trà ướp sen, ướp thừ... en May quần áo Annam.

May áo quần Tây; đồ tráp, đồ kaki, áo chemises, blouses.

Bán thiệt giá — may mau ăn công rẻ — có mượn được thợ giỏi.

Xin mời quý khách đôn-giang tới xem chơi.

BUI-QUANG-CHIÊU.

Thơ vậ mới phải

Mới nghe qua cái Đề-mục cuốn thơ, ai cũng cho rằng lạ; chừng mua về mà đọc thì mới biết rằng hay, ấy vậy anh em cũng nên mua một cuốn mà xem, thì mới biết vì sao mà đặt tên nó là thơ **VẬ MỚI PHẢI?**

Giá mỗi cuốn là..... 0\$10

Tại Saigon mấy nhà sách đều có bán, tại quán Nông-cổ-Min-đam Saigon và quán Đại-việt-tập-chí Long-xuyên cũng có bán.

CỘT TRÀM VÀ CỤ TRÀM

Kính cùng Lục-châu chừ quân-tử rỏ: Tại vựa tôi có trữ đủ thứ Căcông Trâm và Căcông giá, dài vắn nhỏ lớn đủ thứ đủ hạng, để dùng mà ăn nên nhà, hay là đóng cừ cũng được, như Liệt-vị muốn mua bao nhiêu hoặc hạng nào thứ nào xin việc thơ cho tôi mà thương lượng giá cả trước cho xong, thì tôi sẽ cho ghe chở đến nhà cho Liệt-vị.

Nay kính
TRẦN-TẤN-TÀI
Marchand de bois à Rachgia.

NAM-HÔNG-PHÁT KHÁCH-SANG

ở đường Boulevard Bonnard, số 106
ngang gare xe lửa a gon-Gonap
tại Chợ-mới Saigon

Bán rượu tây và sữa xe máy, đèn essence và đèn alcool.

Có cho mượn phòng ngủ sạch sẽ rộng mát, giá rẻ.

Qui-quan, Qui-khách ở xa muốn mua bất cứ vật chi thì tôi mua giùm, niếm kỹ lưỡng gởi tới chỗ ở mấy ông.

HỮNH-HUỆ-KIỆT.

Xin hãy đến thử xem ..

Mau lắm! Mà rất kỹ cang
TIỆM MAY

Nguyễn-hữu-Sanh

ở gần Gare xe lửa Cầu-ông-linh

Máy dũ các thứ kiểu áo-xiêm cũn, dài, và y phục Âu-châu (paletot) theo thứ thứ.

Có bán sẵn, vải-bò, tơ-lụa, kiểu mới bóng-là; Lục-công Pác, Âu-châu Tàu, công bằng Tây, hàng Nhật-bản, 4.5 mẫu sắc

Văn. Nho. Xuyên, Lành (Trung-huê), Nhuộm Giadụng thật tốt.

Thơ, truyện, quốc-ngữ bán sỉ và bán lẻ, vắn vắn.

Nếu chừ-quí vị, muốn hỏi kiểu giê chi, xin viết thơ dũ:

Mme NGUYỄN-HỮU-SANH
110, Quai de Belgique, Cầu-ông-linh
SAIGON

BÁN MÁY XAY LÚA

Nguyên tôi có mua một cái máy xay lúa, ở tra xít tới, còn mới tinh-anh, mà nay tôi mắc tình lo làm việc khác, nên muốn bán lại, vậy lục-châu chừ quân-tử như ai có muốn dùng thì tôi bán lại cho, xin hãy viết thơ cho tôi, hoặc đến tại nhà tôi mà thương nghị.

TRƯƠNG-VĂN-HANH
Cycles et Éclairage à Sartec

Ai có giầy vụng và giê rách

NÊN ĐỀ DÀNH MÀ BÁN

Lò làm giầy Nam-kỳ, hiệu là: **Nam-kỳ Chi-cuộc Công-ti**, nay lập đã gần thành rồi; nên kể từ ngày nay, đã khởi sự mua các thứ giầy vụng và giê rách. Lục-châu như ai có giầy lộn, bất kỳ là giầy chi, xin hãy đề dành mà bán, hoặc gê rách như: giê vải, giê lụa, thì ông-ti đều mua hết, trừ ra có thứ giê đen và nỉ thì không mua mà thôi; ấy vậy, hề ai có giầy vụng hoặc các thứ giê rách đã nói trên đây, thì xin đề dành cho được chừng năm mươi ki-lô rồi đem tới mấy nơi chỉ ra sau đây mà bán.

SAIGON, thì nhà số 28, đường d'Adran.

CHOLON, thì nhà số 20, đường Quai Testard.

Hai chỗ này đều có người thay mặt cho Công-ti mà mua.



CÓ MỘT MÌNH HẰNG DENIS FRÈRES
làm Đại-lý, có trữ hộp quẹt hiệu này nội còi **Đông-Dương** mà thôi.

NÔNG-CỔ MÍN-ĐÀM

Nông-nghiệp tề nguyên

(Tiếp theo)

Mỗi tề về nghiệp Nông trong xứ ta, nói đi rồi nói lại, thiệt nói chẳng hay cùng; chừ-tôn hãy đọc cho kỹ các bài như: **Nông-nghiệp tương-tê hội** của ông Trần-nguyên-Lượng, **Nam-niêt tài-nguyên** của ông Hồ-hiêu-Chánh và **Tinh cảnh làm ruộng** của ông Nguyễn-viên-Kiêu mà Tề-báo đã ấn hành xưa rày; tôi xin nhắc lại một lời là chừ-tôn hãy đọc lại **Nông-cổ Mìn-đam** từ số 51 sắp về sau đây thì chừ-tôn dũ thầy biết bao mỗi tề nó làm cho nghiệp Nông ta không được phát minh.

Bởi các mỗi tề ấy cho nên lúa gạo Nam-kỳ ta chẳng những là không được tân phát mà thôi, lại còn phải mang tiếng xấu hèn hơn lúa gạo của các nước.

Theo như lời ông Trần-nguyên-Lượng đã luận rằng: Sánh việc nhiều ít với các nước có lúa gạo, thì Nam-kỳ ta đứng vào bậc thứ nhì; còn sánh qua việc tốt xấu thì lúa gạo Nam-kỳ ta lại đứng về bậc chót, ấy cũng tại nhà Nông ta tánh hay cầu thả, làm việc chớ lầy có lầy rồi, năm nào như năm này; bao nhiêu-lúa ở nhà làm ra, và lúa nợ hoặc lúa của tá-diễn đong trà lúa ruộng, bắt câu là giồng nào, bực nào, thứ nào; cứ đổ chung lộn với nhau một kho một vựa, vì vậy mà lúa hột tròn hột dài đều lộn lạo với nhau, có nhiều khi vì bị lúa tròn dài lộn

lạo mà xay ra gạo nát gầy hao hớt rất nhiều, nếu lúa gạo như vậy thì làm sao mà bán cho được giá.

Ấy là một mỗi tề rất to, nó hại chung cho những nhà làm ruộng mà xưa nay ít ai lưu ý tới.

Còn một mỗi tề này nữa, lại càng làm hại cho lúa Nam-kỳ ta hư danh mất tiếng và thất lợi rất nhiều. Trong mấy năm từ 1912 đến 1915, tôi có xuống ngụ tại Baclieu khai khẩn đất cát mà làm ruộng; tôi thấy nhiều phen đã tận mắt tôi, mấy chú Khách buôn lúa, chèo ghe đi khắp các nơi giọc theo mây neo sông rạch mà mua lúa. Mây chiếc ghe lưỡng của chúng nó để lòi lúa ra ghe lớn đó, có nhiều khi nước đọng dưới ghe ước đôi ba thùng thiệt mà chúng nó chẳng hé vét cho ráo rỏ, cứ để y mà đổ đại lúa xuống ghe, có khi lúa khô nó lại khoát nước về cho ướt, hoặc mưa giông cũng trời kỳ, cũng kỳ, hệ che dầy, chừng sang qua ghe lớn, nó trộn lại cho đều, thì không ai biết được lúa nước; chúng nó cố ý làm vậy cho lúa nặng cân mà bán cho được giá, vì chúng nó đi mua lúa của các nhà Nông thì mua trăm mua thiên, đong bằng thùng quan tâu lít; (thùng 20 litres kêu là một tâu). Đền khi chở ra Bãi-xầu mà bán lại cho ghe chài, thì bán ta bán cân, nên phải trộn nước cho nặng cân đặng bán cho có lợi.

Bởi thế cho nên khi ghe chài chở lúa về Saigon mà bán lại cho nhà máy xay ra gạo thì làm sao mà không nát không hư, hột gạo đã không được trắng trong, lại bị

âm nắng mà hóa ra hèn màu là khác. Đền khi chở sang các nước mà bán, thì hột gạo bị ước đã ẩm đã kỳ, mà để lâu ngày thì nó lại sượng sắn, ăn thề nào cho ngon cơm được.

Chừ-tôn nghĩ coi, cái mỗi tề của ba chú Khách buôn vật này, chúng nó vì chút lợi riêng mà làm cho lúa gạo Nam-kỳ ta chẳng những là hư danh mất tiếng mà thôi, lại còn làm cho mất lợi của ta mỗi năm không biết ức triệu nào mà kể cho xiết được.

Vì nội toàn-câu thì có 5 xứ lúa gạo nhiều là: Miêng-diên, Nam-kỳ, Xiêm-lá, Huê-kỳ và Nhật-bổn; mà gạo Huê-kỳ và Nhật-bổn thì bán tới 5 sáu chục quan tiền Tây một trăm ki-lô; còn gạo Nam-kỳ ta đây thì bán có 25 hoặc 30 quan mà thôi; nghĩ coi cũng thì là gạo mà sao của người qui của ta hèn, chừ-tôn có ức hay chăng?

Ấy cũng là do nơi mỗi tề đó mà ra. Tưởng khi các ông Điền-chủ trong tỉnh Baclieu, nếu ông nào mà lưu ý đến mây việc ấy thì ắt cũng ức lòng như tôi vậy chớ! Nhưng mây ông đã biết ức mà chỉ cứ làm thinh để vậy hoài, há chẳng đau lòng lắm sao?

Huông chi xứ Baclieu là chỗ điền phi địa ốc, hiếm chi người học thức cao minh, và những trang điền-chủ phú-hào cũng chẳng thiếu; há chẳng biết lo liệu phương nào hầu có trừ tuyệt mây cái tề-đoan ấy mà vắn hối quyền-lợi cho quê-hương sao? Chớ chi mà các ông chịu nhọc một người

một ít. hiệp sức nhau mà lập nên một hội Nông-nghiệp tương-tê như Wytho và Longxuyen vậy, rồi mỗi tuần mỗi tháng mỗi nhóm nhau mà bàn tính sự lợi hại về nghiệp Nông trong xứ; trước là lo t-yên giống lúa tốt mà làm, sau là trừ các tệ cũ khá h mua lúa mà t-ôn nước đó cho tuyệt đi. thì có lo chỉ là mỗi lợi trong bốn thì không tá g lên bội tam bội ngũ.

(Sau sẽ tiếp theo).

NGUYỄN-CHÁNH-SÀI.

Tình cảnh làm ruộng

(Tiếp theo)

B thiết người làm ruộng, C cũng bợn canh nông, mà C sánh với B thì cách thế khác nh u xa lắm. Lúc tháng ba C lo đi kiếm ruộng ở vườn. năm bảy chục không ch u, muốn mướ cho nhiều, mà người không thể lực có ai ham cho mướn, hoặc mấy chủ ruộng hoang ruộng xấu thì họ mới cho. thứ ruộng còn phen cho chừng một công 1 gia rưỡi. anh ta mướn bợ vài trâu làm gầy xong rồi, về nhà khoa ở. rằng năm nay làm ruộng lớn, mới mướn đặng 200, khoe khoe ấy đặng có tạm vay cho đẽ. Mà cũng không ai giúp cho làm, bắt dĩ thì chờ một hơi nơi một ít, góp gió làm bão, nhiều chủ phải niều. Còn trâu bò mướn không ra, bạn bè mướn không đặng. Túng thế chia cho người rầy ít công, này sang cho người kia ít công, xúm làm cho hết 200, của chắc xong rồi rút lại thì C còn 40, trâu bò không có thì phải làm tay, phải làm tay mà làm chính-chấn hay sao, phải thì phát sống cấy thì cấy thưa, ruộng thì chưa phá thảo điền, làm sao mà trúng đặng; òn ruộng chia cho chúng thì lấy rước chút ít đặng chi độ theo mùa màng, đến mùa cấy C mới ki-đ tâm, nđi

thất ruộng nhà, nđi người trừ lúa thiếu, tuy là biết thiếu, mà cũng phải ăn xài, phú thát cho trời tới đần hay đó. Chủ-điền ở xa không biết tới, đến mùa dđi lúa ruộng đóng thiếu mới hay, số lúa ruộng 300 mà trả đặng có 200 gia, chủ ruộng thì có quyền thừa kiện tịch ký giam thâu; mà tịch ký là tịch ký ai, giam thâu là giam thâu ai kia, chủ C, có chỉ mà tịch, còn giam thâu như bát cóc bỏ vào đĩa, cho tón tiền com, vì vậy cho nên dạn nợ. Chỉ có một đến chủ điền cho kêu ời nhiệt nằng đá nư, C găm mặt chịu lý, chờ cho sống cả vừa tan ta sẽ bơi xuống ra lạch. Nói hơi đn-y, nhiều đong cam ngôn, rằng thát là vắn bời tại trời, chẳng phải người làm luổ-lát, thiếu là tại thát mùa mà thiếu, chẳng dđm đầu đầu điếm ăn xài. Chủ nghe lời ngon ngọt êm tai, rắng bụng giận bèn cho làm giầy thiếu, năm khác một gia phải hai, ruộng để cho làm cũng không lấy lại, thế thường người ta sợ nợ như tên đất vào mình, còn C không nao, miệng đặng lúc nào nhờ lúc này. Người mà đến thế, há khá nài sao!

Qua năm này cũng làm cách cũ như năm ngoái, chia manh chia mún kẻ ít người nhiều, bẽ chia ruộng lại cho ai thì dđi lúa trước; mấy người mướn ruộng lại với C năm ngoái cũng cứ C mà trả,

trước sau cũng vậy miệng dđi thì thôi, thiếu dđi thì chủ ruộng cứ C cang chi đến mình mà sợ. Và C mướn 1 công 1 gia rưỡi, cho lại lúa mặ 1 công có nửa gia mà thôi, tính ra C cho hết 160 công mà lấy lúa trước có 80 gia, thường tình bẽ ai bao tá mà cho mướn nhỏ lại, thì phải có lời, duy một mình C bao rồi cho lại thì dđi. Ấy cũ g bời một là ruộng xấu, hai là họ cũng thừa nguy. C cũng biết đư, ngặt túng nên phải chịu.

Nói cho phải: mấy chủ mướn lại với C ai làm cũng khá, ước 40 công cũng đặng ba trăm, còn C cũng làm kẻ đó cũng 40 công mà đặng chừng một trăm rưỡi.

Tới mùa lúa cấy rồi vừa dứt, lo cộ về sân, thình lình thay! trời tịnh mây mù, đất bằng sóng dậy, vì ai tọc-mạch duyên cớ với chủ-điền, nên chủ-điền mướn Trường-tòa tới tịch biên lúa các sân nội trong 200 công ruộng của C mướn tất cả. Trường-tòa giao cho làng canh giữ, và mướn trâu mướn bạn đạp đẽ, lườn ví lại để canh đó đặng 1300 gia, khi tòa lên án rồi; thì Trường-tòa thì hành, bèn bán lúa ấy, nđi 100 gia giá là 50 đđng cộng đặng 650 đđng, trả cho chủ nợ 300 gia lúa ruộng, 200 gia lúa vay, (lúa ruộng thiếu năm ngoái) cộng là 500 gia, hết 250 đđng, còn 400 đđng không biết sđi tên gi

THUỐC ĐIỀU HIỆU SÚNG ĐỒNG



BAO XANH

Mùi đá ngon mà giá lại rẻ

mà cũng hết, hết phải, tiền mướn trâu mướn bạn đạp lúa dđi lúa, có lúa. ví lúa, mướn giữ mướn canh, tiền án tiền đon, tiền công tiền giấy, số tđn nhiều bạn thì hết chớ sao.

Than ôi! mấy người mướn ruộng nói C đã đong lúa mặ, kêu trời kêu đất nhẩy ngược nhẩy xuôi, đm giấy tá ra trịnh, quan Trường-già bêu tới tòa mà kiện, sưng khố g? Kiện C mà lấy giống gì, kiện cđng thêm tđn, khỏe sưng con mắt rồi cũng bó tay. Còn C khó nỗi chịu đời bèn tđn dĩ dđo vi thượ-g.

Hồng bang ta nghĩ cho kỹ lại mà coi, có phải dđn ng ẻo mà lại dđi, không ai kèm chẽ, không chủ đưa nước. kẻ xáo trá thì hư người tu ợ. mà thì bị bại, phải co Nông-nghiệp tương-tê hội có dđu ra non nợ nước này, như C eo ăn có chịu chẳng nói làm chi, còn mly người k a mướn ruộng đong lúa trước, mà không đặng hưởng, vậy có thương chăng, vậy có tội nghiệp chăng? C đã mặ tđi, còn chuyện của D.

(Sau sẽ tiếp theo)

NGUYỄN-VIÊN-KIỆU.

Cải lương kịch-xà ÁI-QUỐC THUYẾT

Thuyền trôi giữa dòng nước chảy, muốn vớt lại mà cầm chèo; chim bay trong đám rừng xanh, muốn tìm về mà dđy nói, kia tâm sự ngđn ngđn, bày bố ra thiên nan vạn nan, nếu sắp đặt lại chớ như nguyên của mình, chưa biết gọi là mộng cảnh, hay là chơn cảnh. Hỡi ô! Có cái tâm-quyên là cái lịnh chủ trương của người, nếu đđng mãnh tinh-lần, thì chắt cho hữu chí cảnh thành, nào phải than rằng:

*Đò ai lượn dđ quần trời,
Lây ngao lờng biển; gheo người
trong cung.*

Ấn àu ngoài Đại-chiến-trường ba năm đư.

*Pháo lện tung bình dòng sóng bể,
Thuyền bay mù mịt đám mây ung;*

Rừng đđng loan cầu, nhơn-loại một ngày một lên lạc; nào là Quân-chủ, nào là Dân-chủ, công hầu tướng tướng, một dạ đđng cử, chung cùng với nhà Đại-pháp phát cơ Công-lý, đđng trồng Tự-do, chỉ quyết một ý mà thâu đoạt cái cường-quyên của Đức-tặc; bởi vậy mới phát hiện cái nghĩa ái-quốc rất rõ ràng rất lớn lao ở trong Tâm-thế giới ngày nay.

Nhưng mà người có địa-vị kẻ có thế-lực, để đm ra uả làm cái nghĩa ái-quốc, hoặc là theo phận sự đđng làm, cũng để vui lòng đưc lòng mà lo cho hoàn toàn cái nghĩa-vụ.

Rất cảm thay! Một đám chí-lương kịch-xà ái-quốc làm ra thế nào? Vậy chớ có địa-vị nào? Hay là có thế-lực nào? Nhảm cũng như vót-thuyền trôi mà cầm chèo; tìm chim bay mà dạy nói, khó như vậy đó, mà cũng chen vào ái-quốc, và lại cam tâm.

Tôi lấy làm sùng bđi ông Lê-quang-Liêm và ông Hồ-văn-Trung khéo tay đđn công-p-u, nhóm bạn tập rèn, còn bạn cũng dày dạn công-phu, một núi tàn-khđ, từ tháng Juin 1917 cho tới ngày này; có phải là đđng có ý mưu thđm lực viên, trước là dđ h đđ cái địa-vị và cái thế-lực tro-g-có thđm nan vạn nan, đđng mà tđi nỗi tình ái-quốc; sau là đđ

dấu kịch-xà văn-minh giúp cho nhà giáo-dục ngày sau muốn một đó chẳng? Sao mà không, nệ đđ mđ-bời xót con mắt, dđm liêu như lương đã lảm dđu?

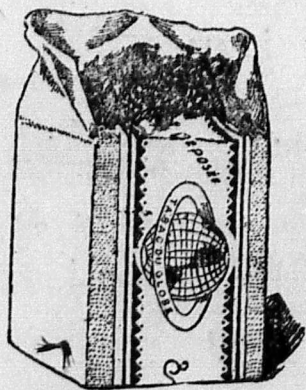
Nhưng, có kẻ cười mà dđi rằng: Kịch-xà... Kịch-xà... Sao c'ả g thấy trên kia? Ngđi dđi đư. đánh tđng chđu, miệng mới chén rượu, bđn trọn với cđ đđo; quả đđi tiến, vđ về cho chú kếp, đđi đđi là đđu nguyệt con nhà hát, còn cđi hẽ nào mà hèn hạ đđn thì đđa thời? Mà các ông hay lảm xđi nơi Kịch-xà, đđo đđi việc Cải-lương, lảm lảm nhọc m'ăn, mà lại còn mang tiếng chẽ bai nơi miệng thế:

Tổng trâu mà lộn với tiều

Con thỏ hat bội mẹ liêu con hư.

Thoán liêu thđi làm t'au ngựa, mà toại niêm ái-quốc cũng vđn, cho nên không hđ mặt với nhà hát Eden (S'igon), mà háy còn mùa men nơi miều thần Mỹ trước (Long-xuyen), Có lúc xđng quên nhà báo nghĩa, có khi ca nđi tđm lòng thanh. Thđt cắt cđ thay! Khéo mó trạng như ông Cà chàng Ngđ, bợm giđn, thđng n.ong; đẹp đẽ thay! Khéo trạng sức anh-bào đưc sách, Dương-liểu họa hình, vốn sẵn có hai trang quế-tú, danh đư vào hàng Nữ tử, riêng dđu cầm ca, g'á đánh trong nguyệt trên mây, đư

Thuốc hút
biệu
CÀ-LÔP
(TRÁI ĐẤT)



Là một thứ
người ta ưa
dùng hơn và
hay hỏi mua
thường lắm

Có một mình hàng DENIS FRÈRES
có trừ mà thôi.

loan sánh phụng, hiệp cùng hai mươi sáu tài-lang, nên gồm đủ về viên các cuộc quá quá kỳ kỳ, tân tân mỹ mỹ; chẳng đáng xưng rằng. *Phong lưu vận tỵ* hay sao? Nào có ép này chi. Trăm họ mua vui mà chẳng được ngàn vàng giúp đỡ, cũng là lo được giúp cho ái-quốc-hội mà chuẩn trướng ngoài Đại-chiến-trưởng.

Ấy đó!
 Khổ tâm là đường nào? Cũng nghĩ rằng: Có khó mới khôn, không ngon cũng tốt, miễn là động ân cần cùng Đại Việt quốc-dân, trọn công phần tử, lại là động báo đáp cùng Sarraut (Xa-rô thê-huyh) bằng nghĩ đóng-bào; nào có phải dành công bỏ quả cho người nghị luận chi chi; dầu mà có may, thuyền đã hết lối lênh đênh, chim lại có cầu thành thót, hỏi người có biết cho chăng?

Lục-Nh-Tàu.
 Rút trong Đại-Việt tập-chí.

Giấy LE NIL là giấy tinh-anh thượng hạng

COGNAC
O
P

JULES ROBIN & C^{ie}

Rượu Cỏ-Nhát

HIỆU

RÔ-BANH

Có một mình hàng

LOUIS OGLIASTRO ET C^{ie}

Có trứ mà thôi



Ấy là một thứ rượu rất diệu, rất ngon, rất quý, nội cõi Đông-Dương này thiên hạ đều biết.

Muốn mua cho có rượu ngon, thì phải nài cho được cái nhãn hiệu này mà thôi.

世界新聞
THẾ GIỚI TÂN VĂN
 (A TRAVERS LE MONDE)

PHÁP-QUỐC

Có điện tín Havas cho hay rằng: Hội « Canh-Nông thuộc-địa » (Congrès d'Agriculture Colonial) nhóm hôm ngày 21 Mai, Đức-giám-quốc Poincaré và Quan Thuộc-địa-bộ Thượng-thor làm đầu mở hội nhóm.

Đức-giám-quốc Poincaré đọc một bài Diên-thuyết coi ra rành rẽ các vật thổ-sản và tiền bạc của Thuộc địa dâng cho Chánh-phủ (Đại-Pháp), và Ngài tặng khen rất hậu, tình những binh-lính Thuộc-địa sang qua giúp Mâu-Quốc trong cơn chiến-tranh này, rồi lại Ngại đoán chắc rằng nước Đại-Pháp cứ khẩn khẩn giữ một đều trước-vọng riêng của mình, sẽ nhớ những người đã ra công giúp Mâu-Quốc trong cơn nâng lửa và cầm ơn vô cùng.

Đức-tộc toan hôn chiến nữa. — Nhựt-Báo « Le Petit Parisien » đoán rằng binh

lính Đức-tộc sắp đặt dựng hỗn chiến tại mặt trận phía Tây, tính được 140 toán và 48 toán binh-hữ (réserve), cả thảy là một triệu, bảy trăm ngàn người. Đức-tộc cố ý muốn đánh lấy thành Amiens và chiếm đoạt đường đi từ Clermont qua Amiens, dựng phủ vây và chiếm cứ miệt Bắc Đại-Pháp-Quốc; Bấy chừ, quân Nghịch mong trông lập mặt trận từ thành Noyon chạy thẳng đến cửa sông la Somme.

Ấy là Đức-tộc bố cuộc dựng mà đánh một trận nữa cho phần thắng bại: chớ kỳ hỗn chiến trong tuần tháng Mars rồi, binh-lính Đức-tộc chết hàng hà sa số mà không nao núng binh Pháp chút nào, bởi nhờ quan Nguyên-soái Foch rất đại tài, binh thơ dễ trận lảo thông, cầm binh chống cự với Đức-tộc một phen thiệt là nổi danh cả Hoàng-cầu, làm cho Đức-tộc, tuy là binh hùng tướng dũng, triệu triệu muôn muôn cũng phải kéo lui mà lánh oai hổ-tướng.

Mới đây hôm 21 Mai, Đức-giám-quốc Huê-kỳ; ông Wilson gửi diên báo qua cho Chánh-phủ Đại-Pháp nói rằng dân Huê-kỳ hết lòng khen ngợi dân Đại-Pháp; ấy là, Đức Giám-quốc Wilson tỏ lòng giao-lân và đoàn-thể với Pháp-quốc, trong khi Đức-tộc sắp đặt dựng có hỗn chiến một lần nữa, có lẽ lần này là lần chót.

Vashington (Hoa-thạnh-Đôn). — Hôm tháng Mars 1918. Quan phó Thủy-bộ Thượng-thor Huê-kỳ cho hay rằng trong hai tháng Janvier và Février, xưởng đóng tàu thép trọng tải được 200.241 tấn đã hoàn thành rồi, tháng Janvier đóng được chín chiếc tàu, (79.541 tấn) còn nội trong tháng février, đóng được mười bảy chiếc (trọng tải được 120.700 tấn); nội trong tháng Mars sẽ đóng được 23 chiếc tàu trọng tải 188.275 tấn; ấy vậy, tàu đóng mỗi tháng càng ngày càng nhiều hơn tháng trước là vì xưởng đóng tàu càng ngày càng lập thêm hoàn. Nên có lẽ nội tháng Mars, sẽ đóng hoàn thành được 35 chiếc tàu trọng tải 220.591 tấn.

Một tháng mà đóng được 35 chiếc tàu thưở nay chưa từng thấy. Bởi nhờ giặc

Ấu-châu này, nên loài người làm nhiều đều sử-ký chưa từng biên-chép, mà nhưt là dân Huê-kỳ là dân rất Phú-cường và có chí quyết định, làm nhiều việc cho là phi-thường, chừng nào Huê-kỳ đem binh-lính và tàu bay đủ số đến chiến tràng bên Pháp, chừng đó chắc là được thắng.

Tình cảnh xứ Tây-bá-lợi

Diên báo Reuter ngày 22 cho hay rằng: Trung-huê và Nhựt-bôn thông tin cho Đồng-minh hay rằng hai nước công-dồng với nhau mà hiệp binh lo dẹp mối loạn tại Sibérie (Tây-bá-lợi). Chánh-phủ Huê-kỳ bấy giờ chúng biết rằng binh-lính Nga-la-tư không thể gây động cang-qua mà ngăn trở binh Nhựt và Tàu, nên Nhựt và Tàu có thể mà cử binh dẹp loạn được. Nếu dân Soviets (cách-mạng) cầu Đồng-minh cứu, thì chánh-phủ Huê-kỳ mới chịu giao thiệp với chánh-phủ cách-mạng Bolchevicks (Rút-xi).

Số binh Huê-kỳ sang qua Pháp-quốc
 Diên báo Reuter cho hay rằng nội trong tháng Juin 1918, binh-lính Huê-kỳ qua Pháp-quốc sẽ tính được một triệu.

Thượng-ngại-viên Huê-kỳ (Sénat) mới phê cho Chánh-phủ xuất 16 triệu nguơn bạc để làm sở phí về việc thủy binh.

Lời rao đấu giá

HẠT TÂN-AN

Đến ngày thứ hai, 3 Juin 1918, 10 giờ ban mai, tại Tòa Bộ Tân-an sẽ mở cuộc đấu giá, bỏ vào bao thơ có gắn keo niêm phong, về việc lãnh chịu đố cho nhà nước như sau này:

- Sỏi đỏ và cát dưới sông cần dùng cho sửa địa hạt Tân-an trong năm 1918. 8.800\$00
 - Tiền thuê churen tam. 220,00
 - Tiền thuê churen chác. 1.100f.00
- Tờ giấy về cuộc đấu giá này có để tại Tòa nhứt phòng ba nơi dinh quan Hiệp-lý Nam-kỳ và tại Tòa Bộ Tân-an, ai muốn rõ biết thì được phép đến đó mà coi thông tin.

THUỐC ĐIỀU

HIỆU

CÀ-LỘP

(TRAI ĐẤT)



Mùi nó thơm
 tho diệu dàng
 chẳng có thứ
 nào bì kịp.

Có một mình hàng DENIS FRÈRES
 có trứ mà thôi

東洋時事

ĐÔNG-ĐƯƠNG THỜI SỰ
 (INDOCHINE : FAITS DIVERS)

Giá lúa giá bạc

Mỗi tạ 68 kilos chở tới nhà máy từ 2\$05 tới 2\$10.
 Bao nhà nước 4f.25
 Hãng Đông-Dương 4. 27
 Hongkong Shanghai 4. 29
 Chartered Bank 4. 27
 Banque Industrielle de Chine 4. 29

NAM-KỲ

Salgon

Mật con! — Có Phan-thị-Hộ ở đường Rousseau có khai rằng: Con gái là Lê-thị-Lương, kêu là Thị-Hai, 18 tuổi, hôm 21 Mai bỏ nhà má, mà tách mình ra đi. Thiệt là: « Gái tơ mà đã ngựa nghề sớm sao? »

An cấp đồng của Nhà-nước. — Tên Phan-văn-Vang, 16 tuổi học nghề thợ rèn tại sở Ba-son, ăn cắp bốn miếng đồng của Nhà-nước, bị giải đến quan Biện-lý. — Tên Trương-văn-Tân, 30 tuổi và tên khách Dương-Duy, 40 tuổi cũng bị nộp trước vi tội đồng loa với tên Vang; chúng nó xuôi dục tên Vang và chứa đố gian.

Cholon

Gian giảo. — Nguyễn-văn-Thà, 25 tuổi, hình vóc nam thấp, làm Thợ-ký tại nhà-thương Chợ-rẫy (Hôpital municipal de Cholon) lấy của nhà-thương trót ba ngàn đồng bạc, rồi đi đào vi cước. Lĩnh còn đang tìm kiếm.

Cũng gian lận người ta. — Tên Nguyễn-văn-Lợi, 28 tuổi bạn chèo ghe, mới bị bắt giải đến bót Bình-tây, vì tội gian lận ba chục nguơn bạc của tên Võ-văn-Kiên, tài công chiếc ghe chài sẽ 3864 C. V., ở Chợ-lớn.

Mytho

Dân canh bỏ canh đi đòi tiền mãi lộ. — Ngày 19 Mai vừa lúc bình-minh, chú lính gác mé rạch Mytho « Arroyo de la Poste » xây thấy vài người nhóm tại đầu cầu gần bên chợ Mỹ; chú lính bên chạy lại mới thấy rõ tên dân canh làng Điều-hóa, là Nguyễn-văn-Yên và tên Nguyễn-văn-Lê đang đón đàng mấy người gánh hàng bông ra chợ mà bán ghịch lại mà xét túi người ta, chú lính lộn tiếng hỏi: Hai đứa gian vọt chạy, tên Lê chạy để bị nắm đầu. Xét túi tên Lê, kiếm được bốn... trái cà và 1\$47 nó đã lấy của mấy người bán hàng bông. Tức thì nắm đầu nó giải đến tòa; còn tên Nguyễn-văn-Yên cũng là dân canh làng Điều-hóa, bỏ canh dựng đi móc túi người ta, nó sẽ bị làng sờ tại nỏa trốn giải đến quan.

Bị vu ăn trộm. — Hôm ngày 20 Mai, lính săn-dâm Mytho bắt cô Nguyễn-thị-Liên 54 tuổi, có bảy người con; cô này khai rằng: Minh là điền-chủ tại Baellieu, còn nhà cửa thì ở tại Thudamot; cô bị người ta cáo rằng ăn trộm áo-quần. Nguyễn-bữa trước, cô ta xuống xe lửa Mytho, đi với một đứa con trai bảy tuổi,

lên nhà ngủ đồng-đức mà tạm nghĩ; cô đem một cái valise, một cái giỏ xách bằng mây và hai gói đồ.

Sáng ra, cô ta để đứa con ở lại giữ phòng, đi chợ mua đồ cần dùng. Khi trở về phòng ngủ, thì thấy một chục đứa bạn trong phòng ngủ và một người lính đang chờ cô ta về đặng mở valise và mở giỏ xách ra mà xét, vì mấy đứa bạn trong nhà ngủ nói rằng cô ta lấy áo-quần của chúng nó đưng phôi.

Cô Nguyễn-thị-Liên liền mở valise, xây thầy có hai cái áo, cô ta nói của ai không biết mà để trên áo-quần của cô. Còn đứa nhỏ thì chỉ một đứa bạn trong bọn mà khai rằng trong lúc mà nó đi chợ, tên ấy đến phòng ngủ cho nó một cái bạc, biểu nó để mình bỏ vào valise ấy hai cái áo và bỏ lại trong phòng ngủ một thùng (nồi ơ) để dùng nấu nước. Cô đờn-bà này từ chối một cách hân hoi rằng mình không gian tham của ấy, song cũng không khỏi bị bắt đem tại khám đặng tra xét cho quá ai ngày ai gian.

Đã vài ngày rồi, mấy người bộ hành ngủ tại nhà ngủ mấy chủ khách Mytho, đều bị ăn trộm luôn: chắc là tại bạn bè trong nhà ngủ đồng-lòe với quần-ăn trộm này chớ chẳng không, huống chi theo lời khai của đứa nhỏ ấy đã chỉ danh

một tên bạn trong tiệm mà nói rằng tên bạn ấy đồ nó, cho nó một cái bạc đặng để vào valise những đồ tang ấy. Lây lý mà suy ra, không lẽ một đứa con nít 7 tuổi mà biết đặt đều đặng bảo chữa cho mẹ nó. Ấy vậy, có khi vụ cô Nguyễn-thị-Liên nói trên đây, là một kẻ xảo của quần-ăn trộm bày ra đặng mà tránh tiếng nghĩ của lính tuần.

Vậy xin quan trên hãy tra xét cho kỹ-lưỡng vụ này, kéo để oan-khuật cho kẻ vô cô mà mất nạn.

Bị ăn trộm tại phòng ngủ. — Ngày 19 Mai, trò Trần-văn-Đô, đi hực xe lửa, bên sườn phòng số 16 tại nhà ngủ Quan-phát đặng mà tạm nghỉ, chừng mười hai giờ rưỡi trưa, trò Đô đóng cửa phòng đi ra chợ ăn cơm; khi trở về phòng ngủ, lối hai giờ rưỡi, thì chừng hững mới hay mất một cái bóp phôi đặng chính người bạc và một cái nón nỉ tốt giá 9\$00; trò bèn kêu tài-phủ mà phào phò, nói cửa phòng còn y nguyên, không dấu cạy phá. Trò nghĩ cho tên bồi dọn phòng ăn cắp, trò bèn đi ở săn-dâm. Lính săn-dâm đến tra xét không ra mòi, và tiệm không được đưa gian (khổ dữ a!).

Vinhlong

Ăn trộm nữa. — Hôm ngày 15 Mai, thầy Nguyễn-tri-Đạt, thông-ngôn thầy kiện, năm giờ sớm mai thức dậy mới hay rằng trong ban đêm có quần-tử ngồi rường đến viếng; không vào cửa, khoét vách tường mà chur vô. Thầy thông con ngủ không hay, nên mấy quần-tử ấy trước khi lui về, chọt hết một cái giấy chiến vàng giá 45 đồng, một cái đồng hồ hiệu « Omega » bằng bạc giá 13\$00, một cái lư-hương đồng và áo-quần cả thầy đáng 96 đồng.

Thầy Nguyễn-tri-Đạt không rõ khách nào chọt cắt cổ như vậy bèn đi ở với Săn-dâm.

Binh-dông. — Cô Trần-thị-Hiến, chủ rạp hát Binh-dông khai rằng: Có một cô đào và sáu chú kếp hát của cô chưa mưng tờ giao-kèo và còn thiếu tiền của cô cho

CHỈ HỒNG-MAO HIỆU BROOK

Nếu các cô các bà muốn cho được thứ chỉ tốt mà may cho chắc cho bền, thì phải lựa thứ chỉ HỒNG-mao hiệu BROOK này mà mua.



Những chỉ ông nào mà không có cái đầu con dê như kiểu này đây thì đừng gíem mua, và phải coi chừng kẻ mà làm đồ giả.

Có một thứ chỉ hiệu BROOK này là chỉ tốt thượng hạng mà thò, không có hiệu nào sánh kịp.

Có một mình hàng LOUIS OGLIASTRO ETC có trư mà thoi.

mượn, nay đã lâu mất. (Chi nữa! Được thân-mã hoang mang, vọng đố trung khoái khừ a! Như vậy mới gọi kếp đào, giết tiền bầu-gánh chạy ào như giông). Mấy tên hát này có lãnh tiền người ta cho mượn nhiều, nên bỏ cổ mà đi, có người nói rằng nó đi nhập gánh hát Bình-khánh tại Gia-định.

Quan trên còn đặng tra xét đặng tìm kiếm đào và kếp bắt lương không sợ ông Làng quốc nặng.

Tânchau

Việc làm phước. — Hôm ngày 13 Mai này, nhưn điệp lễ Khánh-thành miếu cô-hồn tại chợ Tân-châu nên quan Chủ-quận có dạy làng bày cuộc hát-bộ Annam, trước cũng sau góp tiền gửi cho hội Hồng-thập-tự và Saigon Ai-quốc-hội. Tính số phí rồi còn dư được 100\$00; quan Chủ-quận đã gửi cho hội Hồng-thập-tự 60\$00 và cho Saigon Ai-quốc-hội 40\$00.

Việc giáo-thiền. — Xứ Tân-châu tuy chẳng phải là nơi đại-địa, mà dân sự mộ sự học hành lắm. Năm nay số sĩ-tử nơi trường tỉnh hơn 200, nên quan Chủ-tỉnh mới gọi đến thêm một vị giáo-sư nữa. Tại trường nay cả thầy là 4 vị, giáo-sư đều hết lòng lo điều-đắc trẻ em vào đường tân-hóa.

EDEN-CINÉMA

Tuần này rạp hát bóng Eden-Cinéma hát nhiều lớp là đã hay mà lại vui, thuở này Nam-kỳ chưa hề có. Hát tuồng CABIRIA tron thừ, bày lớp hay lắm. Liệt-vị hãy đến xem chơi cho tiêu khiển.

CALOL

Dầu này trong sạch ồng và hười không có mòi chi hết và nó lại không có màu. Nó là một thứ dầu trắng chính đẽ mà trừ bệnh

BÓN HUAT

Ông nó thì không có mòi chi cả, và nó chẳng hề trộn tạp hay là nhập vào tạp thể. Sự hiệu nghiệm của nó nhạy như máy móc vậy. Hết thầy Quan Lương-Y Langsa đều khuyên dùng nó.

Những nhà trư bán nó là:

- Pharmacie Principale, Saigon.
Pharmacie Normale, Saigon.
Shanghai Dispensary, Cholon.
Wah Man Dispensary, Cholon.
Tai Sang Dispensary, Cholon.
Pharmacie Sarreau, Pnompenh.

STANDARD OIL CO OF NEW YORK
HÀNG CHÁNH TRƯ' NÓ LÀ HÀNG DẦU HUÊ-KỲ

大 法 禮 儀
Đại-Pháp lễ nghi

(POLITESSE FRANÇAISE)

(tiếp theo)

Nói năn, chuyện vắn

Trong việc nói năn phải cho cần thận, nhưc là phải gia-tâm kính-uy luật-mạo cho nhiều; không thời nhiều khi sai làm rất trọng. Có ba điều này hiểm kẻ phạm nhảm:

Một là. — Thường khi ta muốn nói việc chi, muốn chỉ vật gì, thì hay dùng tiếng kọ-kệ tròn-tròn mà nói, hoặc phải ngữ-nghe mà chờ lựa tiếng. Sao vậy? Là vì lúc bình thường ta ít hay chịu tìm kiếm tiếng-một cho nhiều, ít hay bồi-dưỡng nó, nên đến khi muốn dùng thì nó đâu có sẵn? Đã vậy, mình không dùng vật chánh tên thì hóa ra khó hiểu cho người, rồi tất nhiên lý-tưởng mình hay mà phải lẩn-lơ khúc truyện.

Hai là. — Ta thường không phân biệt tiếng nào giống đực, tiếng nào giống cái. Biết là không hại chi lắm song nghe ra rất trái lờ tai. Ấy cũng do nơi sự sơ-thất mà ra, nhưng mà hề sơ nhiều thì thất nạn. Cho hay tiếng Langsa chẳng phải là tiếng mẹ-đẻ của ta, cho nên ta thường vụ nghĩa mà ít hay vụ chữ. Nhưng mà nhảm người chín-chấn vạch ra thì nghe rất dị. Phải nghĩ rằng, tiếng nào cũng tiếng, chớ có ý y là tiếng ngoại-quốc mà chẳng cố lòng. Nghi coi; như tiếng Annam mà nói như vậy thì sự sai là dường nào. Như con dao, cái rựa mà mình cứ nói đực rựa, thanh dao, thì sự sai làm bao nhiêu xiết kể.

Ba là. — Ta hay dùng tiếng verbe lộn thì, lộn thừ. Ấy cũng bởi ít bé cần mẫn đó thôi. Chớ chỉ ta biết chớ hay lắm, tìm kiếm học một lần cho chín-đỉnh rồi sau dùng hoài, có đầu mà lổn nữa. Muốn học rành cũng không khó chi. Đàng thời luật-mạo thiếu gì, án-quần nào mà không có bản! Lại hề bực chơn vào trường thì thầy đã có dạy, mà lỗi vì tại ai nên còn sai mãi!

thộp ngau cổ lính Annam ta, đưa lên trên không trung chừng buồn xuống đất, thì lính nhà ta đã muốn hụt hơi. Kế chú quĩ sớ đó bị bắt, giam tằm bữa trong nhà phạt, khi mùng từ rồi ông quan ba cho đòi nó đến trước mặt mà hỏi:

« Sao mấy cứ theo ăn hiệp thặng bạn hữu mấy hoài đi vậy? »

Lính Malgache nói tiếng Langsa, tiếng được tiếng mất, nhưng mà cũng hiểu được. Nó trả lời như vậy:

« Bẩm quan lớn. Tôi vẫn hằng lòng tận trung báo-Quốc cho Đại-Pháp, dạ chẳng mong tru tru diệt diệt quân Đức-tặc đã mang, nhưng mà tôi xét lại, tôi là người da đen, hay nhiều khi phải làm con nguy hiểm hơn thặng da vàng này đây. Như vậy thì còn gì lẽ công bình. »

— Ừa mấy điên sao? nên mấy nói vậy? Nơi chiến-trường viên đạn trái phá có né mặc nào hay sao? Hề trong cơn nguy hiểm nó liều thân cũng như mấy vậy chứ!

— Bẩm quan lớn, có phải vậy đâu! Nó thì nhỏ con, tôi thì lớn vóc. Dưới địa huyết nó phải nhón gót mà dóm mới thấy; còn đầu tôi thì quá với. Bởi vậy cho nên, tôi hằng nghe hồn đạn hút gió bên lĩ tai tôi. Khi ra trận mặt, tôi đi trước, nó đi sau, thân tôi như tấm vách tường che thương đồ đạn cho nó. Đến khi lúc trời mưa tôi không biết chung đâu mà dục, chớ thân nó nhỏ nhồi lủi trong bụi cũng được. Minh nó dặng khó ráo, chớ tôi phải ước dầm. Lấy đó mà suy, thời sự công bình không có. Bởi Tạo-hóa không khéo căn cân, tôi mới phải ra tay mà làm cho bình-dẳng.

Quan Ba mới nói: « Mấy muốn bình-dẳng thì không khó gì. Nhưng mà, bởi nó vẫn không thể kéo ra dài dặng, chớ mi cao để làm cho được thấp. Vậy mi muốn ta đèo khúc trên hay là khúc dưới, dặng cho bình-dẳng với tên lính Annam. »

Hỏi châu ôi! đã giám bầm quan lớn... Ừ, mi muốn ta chặc bớt cái đầu mi, hay là chặc bớt bộ đồ mi? Quan Ba nói cách nghiêm trang lắm, nên tên lính Malgache ta cũng khờ, tưởng thiệt, bèn kính tằm hoàn hồi, eo dờ nháy nai. Từ ấy về sau, thấy lính ta thì sợ, không dám léo lại

gần; sợ luật binh-dăng, phép nhà quân nghiêm lịnh. (Rút trong báo du Corrier Colonial).

Đọc truyện trên đây, thì đồng bào ta có thân quyền đi từng chính bên Tây, chẳng cần chi phải nhọc lòng lo xa làm chi bao tổn tinh thần. ĐAU cũng có thu quân thiên hạ, cũng có đứng bề trên xem xét hộ trì cho kẻ có thể. Hề người lành, sao cũng gặp kẻ quối nhờn độ mạng chẳng sai, xin khá lưu tâm.

CAO-HOÀI-ĐO

Lời rao

Tôi là Cao-văn-Đồ kính cho ai này hay rằng kể từ ngày 1^{er} Avril 1918 sắp về sau, những việc chi của vợ tôi là Nguyễn-thị-May làm ra thì tôi không biết tới, nhưt là trong việc tiền bạc.

CAO-VĂN-ĐỒ cáo cáo.

偵探小説

Trình thám tiểu thuyết

(ROMAN DE DÉTECTIVE)

(Tiếp theo)

— Nói vậy, Phu-nhân cũng nghi cho Mai-Anh là chơn-phạm nữa sao?

— Thiệt tôi không dám đoán chắc cho Mai-Anh là chơn-phạm, song tôi độ cho nàng cũng có quan hệ chi với vụ án ấy chớ chẳng không; nhưng nàng là một người con gái có học, không lẽ mà nàng hun bạo, đánh giết chú ruột như thế; hoặc là nàng sợ A-Hoa khai người chơn-phạm ấy ra mà có quan ngại chi tới nàng, nên nàng mới đem A-Hoa gọi gắm cho tôi mà dấu cho nhem đó mà thôi.

Lại-xuân-Điền bèn nghĩ thầm rằng: « Tá-trị phu-nhân và Tiểu-quĩ trình-thám đều nghi quyết cho Mai-Anh, không lẽ

mà ta lại nghi lầm cho Nghiêm-thiên-Lý, việc này cũng khó liệu lắm chớ phải chơi gì! » Nghĩ như vậy rồi lại hỏi Phu-nhân nữa rằng: « Phu-nhân bắt quá là nhờ xem nhật-báo mà biết vụ Vương-vinh-Tiên bị giết đó thôi, chớ có bằng cứ chi chắc chắn mà dám nghi cho Mai-Anh vậy? » Phu-nhân nói: « Không phải là tôi xem thấy trong nhật-báo rồi nghi liền cho Mai-Anh đâu; vì năm ngoái Mai-Anh thường có tới lui mà chơi với tôi, lúc ấy coi ý nàng dường như phản nản rằng chú nàng chưa chết thì nàng không được toại lòng ước nguyện; bởi vậy cho nên vụ chú nàng bị giết đây, chớ chi mà ông bị người ngoài vào giết thì ai mà dám nghi cho Mai-Anh. chớ ông bị súng tay bắn đùng tại trong thợ-phòng, mà cây súng ấy lại là súng của ông trong nhà, thì người ngoài làm sao biết được cây súng của ông để chỗ nào mà lấy, thầy nghĩ coi việc này có quan hệ cho Mai-Anh không? » Lại-xuân-Điền nói: « Nếu Phu-nhân đã nghi quyết cho Mai-Anh rồi, lại thấy Xảo-Châu bị hèm nghi như vậy; lấy đạo-lý mà luận, lấy nhơn-tình mà luận, lấy âm-đức mà luận, lẽ thì Phu-nhân phải mau mau đem A-Hoa mà nạp quan cho sớm mới phải cho, sao lại còn muốn che đậy cho Mai-Anh mà để cho Xảo-Châu chịu oan như vậy? » Phu-nhân nói: « Tôi há đi chẳng biết đạo-lý hay sao, nhưng đem nạp A-Hoa cho quan ấy là một điều rất ác, tôi không nỡ làm đó mà thôi; huống chi Mai-Anh tuy là người có tội, song nàng vì một việc khó liệu khó toan mà hoá ra như vậy. » Lại-xuân-Điền lại hỏi phân tới rằng: « Việt chi mà Phu-nhân lại gọi là việc khó liệu khó toan? » Phu-nhân nói: « Việc này mà chẳng nói thì thôi, chớ nói ra đây, tôi e nói trọn cả ngày cũng chưa hết chuyện; vậy thì thầy hãy ngồi lại cho tôi kể hết đầu đuôi cho thầy nghe. » Lúc ấy Lại-xuân-Điền liền lấy ra một cuốn sổ nhỏ (petit carnet de poche) và hề muốn viết cho hết những lời Phu-nhân nói thì phải dùng cách viết chữ tác. (sténographie). Rồi đó hề Tá-Trị Phu-nhân nói ra bao nhiêu thì Lại-xuân-Điền viết hết bấy nhiêu. — Tá-Trị Phu-nhân nói như vậy:

« Từ ngày chóng tôi khoản rồi, tôi ở vậy một mình, coi thế cũng buồn, nên tôi có ý kiếm một bạn đơn bà, phòng lúc rảnh rang đàm luận với nhau mà chơi cho tiêu khiển; hèn lâu không gặp được ai. Mới năm ngoái đây, tại nhà tắm nước biển, tôi có gặp một nàng con gái xinh-đẹp vô cùng; ban đầu còn dám dạo chơi, sau lần lần ý hiệp tâm đầu rồi thì tôi thương nàng lắm, coi nàng như con ruột ở nhà, từ đó tới sau nàng tới lui chơi với tôi thường lắm, hỏi qua tên họ, mới biết nàng tên là Vương-Mai-Anh, cháu của Vương-vinh-Tiên, kêu ông bằng chú ruột.

Một buổi chiều kia nàng đến thăm tôi, cứ ngồi làm thinh chum chum cười hoài hồi chi cũng không nói; tôi liệu chắc cô ta hôm nay đã gặp được một cậu nào vừa ý rồi đây, nên sự vui mừng mới lộ ra bề ngoài như vậy, tôi liền nói rằng: « Tâm sự của cháu, đi đã hiểu rồi, vậy để đi nói cái sự vui của cháu hôm nay đây cho cháu nghe. » Nói mới đến đó thì nàng vá vười và nói: « Thôi đi đừng gặp, để bữa khác tôi sẽ cho đi biết. » Nói rồi vùng bỏ ra về mất.

Cách ít ngày nàng lại đến thăm tôi, song coi khí-sắc Mai-Anh hôm nay với Mai-Anh hôm nọ khác nhau xa lắm; vì hôm nọ thì lại hơn hồ vui cười, còn hôm nay thì buồn rầu thê thảm, ri rên đi lại ngồi gấn một bên tôi mà than rằng: « Di ôi! Việc chung thân của tôi nay đã hết trông rồi. » Tôi lấy làm lạ mà hỏi rằng: « Tại sao như cháu vậy, đơn-ông con trai nào mà chẳng yêu chẳng chuộng, cháu khờ lo thì thôi. » Nàng bèn rưng rưng nước mắt mà nói với tôi rằng: « Di ôi! Cái người mà trúng ý tôi đó, kiếp này hết trông kết hôn với và được rồi. » Tôi thấy vậy thì hỏi: « Người ấy đã có vợ sảng trước rồi sao? » Nàng nói: « Không phải, vì người ấy là người Ân-Lê. » Tôi hỏi: « Ừ! Ân-Lê thì Ân-Lê chớ sao lại không kết hôn được? » Rồi đó nàng mới đem hết việc chú nàng bém ghét người Ân-Lê, phần thì gia-tài sự-sang chú nàng đã hứa cho nàng hết, nên nàng không dám phân đối với chú nàng mà kết hôn với người Ân-Lê; trừ ra có một điều là phải chờ

cho tới ngày nào chú nàng chết rồi thì nàng mới được toại lòng ước.

Cách vài ngày nàng lại buồn đầu đầu, đến nói với tôi rằng nàng thừa dịp chú nàng mất đi chơi xa, nên nàng đã lên mà đính hôn với người Ân-Lê ấy rồi. Nàng lại nói người ấy tên là Nghiêm-thiên-Lý. Tôi lại hỏi nữa rằng: « Nàng đã đính hôn rồi mà sao còn buồn đầu đầu đi vậy? Hay là cháu sợ chú cháu về hay được việc ấy mà hủy tờ đi chúc không cho cháu gia-tài ấy chẳng? Nàng làm thinh

hồi lâu rồi lại nói: « Chú tôi đi chơi phen này, thoán như ông bị bệnh chi mà chết đi, thì tôi mới làm được những điều tôi muốn làm. » Tôi nghe lời nói bất lưong như vậy thì tôi lấy làm bất bình, nên tôi kiếm lời khuyên dỗ và an ủi nàng cho nguôi.

(Sau sẽ tiếp theo)

NGUYỄN-CHÍNH-SẮT. Diễn nói.

Vài lời cảm tạ

Bổn-quán rất thâm cảm tạ tình của chư qui-ông kể tên sau này đã có lòng cổ cấp gửi măng-da đóng tiền mua Báo trọn năm. Vậy từ đây mỗi kỳ, hễ vị nào có lòng hảo-hiệp mà gửi bạc đến thì Bổn-quán sẽ đăng báo liên cho liệt-vị hay, khỏi phải gửi biên-lai cho nhẹ bớt một phần tổn-phí, và liệt-vị cũng khỏi thắc công gin giữ nhọc lòng, lại cũng nhớ được ngày tháng mua Báo của mình, rất nên đăng tiện.

Table with columns: TÊN QUÂN, SỐ BẠC ĐÓNG, NGÀY MUA, NGÀY MANG. Lists names and amounts of donors and their respective purchase and delivery dates.

TÚY KIỀU GIẢI NGHĨA

(Tiếp theo)

Sớm dào tời mạn lán la (1),
Trước còn trăng gió, sau ra đá
vàng.

Dịp đầu may mắn lạ đường,
Lại vừa gặp khoả xuân-đường
về quê.

Sanh càng một tình mười mê,
Ngày xuân làm lúc quên về với
xuân (2).

Khi gió các, (3) lúc trăng sân (4);
Bầu tiên chuộc rượu(5), câu
thần nổi thơ (6).

Khi hương sớm(7) lúc trà trưa(8),
Bàn vi đêm nước(9), đường tơ
hòa đờn (10).

Một mê trong cuộc truy hoan (11),
Càng quen thuộc nết, càng dan
điều tình.

Lạ cho cái sóng khuynh thành (12),
Làm cho đồ quán xiêu đình như
chơi.

Thúc-Sanh quen thói bóc rời (13),
Trăm ngàn đồ một trận cười
như không.

Mụ càng tỏ lực chuộc hồng,
Máu tham hề thầy hơi đồng (14)
thì niê

Dưới trăng quyền đã gọi hề (15).
Đầu tường lửa lựu lập loè đơm
bông.

Thúc-Sanh lán la dào mạn, cùng
Kiều,
Trước thì cuộc trăng gió, sau thành ra
nghĩa đá vàng.

Cũng lạ, sáng dịp đầu lấy làm may
mắn.
Vừa gặp Kiều, thì vừa gặp lúc xuân-
đường về quê viễn cảnh.

Nên Sanh càng một tình mười mê.
Lắm lúc: ngày xuân, bị xuân mà quên
về với xuân.

Khi cùng nhau lên các hồng gió, khi
thì ra sân chơi trăng,
Lúc thì bầu tiên chuộc rượu.
Khi thì câu thần xướng họa.

Khi thì xông hương sớm, lúc uống trà
trưa.
Khi chơi bàn vây, đêm nước, lúc thì
đường tơ hòa đờn.

Mê mê trong cuộc vui chơi mỗi bữa.
Càng quen thuộc nết với nhau rồi, tình
càng dan điệu.

Thiệt cũng lạ cho, cái sóng khuynh-
thành.
Thường làm cho đồ quán-xiêu đình
như chơi đó.

Vấn Thúc-Sanh là tay bóc rời quen
thói.
Một trận cười đầu tón ngàn vàng cũng
coi như không.

Mụ Tú-Bà thấy Thúc-Sanh như thế lại
càng tỏ lực chuộc hồng.
Giống máu tham hề thầy hơi đồng thì
mê nần.

Thâm thoát ngày qua đêm lụng dưới
trăng quắc đã kêu hề.
Còn ngoài tường lửa lựu lập loè đơm
bông đó.

NGHĨA XUÔI :

Thúc-sanh cùng Kiều lán la sớm tối;
Trước cùng nhau trăng gió, s u ra cuộc đá
vàng. Sanh Kiều vừa khẩn khít, vừa may
gặp dịp xuân-đường về quê. Sanh sáng dịp,
mười mê một tình; trong ngày bị chơi với
xuân mà quên về. Khi thì cùng nhau lên
các hồng gió, khi thì ra sân chơi trăng.
Khi thì cùng nhau chuộc rượu, khi thì câu
thần xướng họa. Khi xông hương sớm
bàn vây đêm nước, lúc thì đường tơ hòa
đờn. Mê một vui say trong cuộc, càng
quen thuộc nết với nhau rồi, tình càng
dan-diệu. Nghĩ cũng lạ cho cái sóng
khuynh-thành!! hay làm cho xiêu đình
đồ quán như chơi. Và lại Thúc-sanh là tay
bóc rời, một trận cười, đầu tón ngàn
vàng coi cũng như không. Mụ tú-bà thấy
Thúc-sanh như thế, càng thêm tỏ lực
chuộc hồng,giống tham lam hề gặp hơi
đồng thì mê như chơi. lật bật ngày qua
thâm thoát dưới trăng quắc đã kêu
ngoài tường lửa lựu lập loè đơm bông hoa lựu.
(lựu lửa).

DIỄN TỊCH

- (1) Triều dào mộ lý. Nghĩa là: sớm
dào tối mạn. Ý nói không chính chuyên.
 - (2) Quên về với xuân: bị vui với xuân
mà quên về. Lạc nhi vong qui. Nghĩa là:
vui chơi quên về.
 - (3) Gió các: lên các hồng gió. (Phong)
 - (4) Trăng sân: ngoài sân chơi trăng
(Nguyệt)
 - (5) Bầu tiên chuộc rượu (Tẩu)
 - (6) Câu thần nổi thơ. (Phi)
 - (7) Hương sớm. (Hương)
 - (8) Trà trưa. (Trà)
 - (9) Bàn vi đêm nước. (Kỷ)
 - (10) Đường tơ hòa đờn. (Cầm)
- Từ câu gió các đèn đường tơ hòa đờn
là tả: Phong, nguyệt, trầu, thi, hương,
trà, kỷ, cầm.
- (11) Truy hoan: nổi sự vui chơi.
 - (12) Có câu thi: Vô vô thiết tòa nần
lưu khách, sắc bất ba đào dị nịch nhơn.
Nghĩa là: mưa ki ông phải giầy thiết tòa.
Nhưng cảm khách lại được, còn sắc con
gái không phải là sóng, nhưng đề chìm
đắm người ta làm!

(13) Bóc rời: là bóc tiền rời mà vải.
Ý nói tánh hào phóng.
(14) Đời Hậu Hán có người Thôi-liệt
lo tiền làm quan người đời ấy ngoạ là
hơi-đồng.

(15) Tả cảnh mùa hạ. Có bài thơ như
sau đây: Thanh hòa tự thối chuyên Hồng-
huân, nguyệt lý oanh để hoán hạ phân,
tướng giác lựu hoa hồng tợ hỏa. Lũng
đầu xuân thảo bích vu nhân; nghĩa là:
dưới trăng nghe con quắc kêu qua mùa
hạ. Ngoài đầu tường thấy hóa lựu đơm
bông đỏ như lửa « cũng tả cảnh hạ » Các
bồn Kiều có giải cây này là: Hạ toàn lựu
thủ tán hỏa: nghĩa là: mùa hạ dưới cây
lựu lấy lửa mới; tôi e không trúng đó.
(Sau sẽ tiếp theo)

TRƯƠNG-MINH-BIỆN

Lời rao

NAY TÔI ĐÃ IN RỒI CUỐN SÁCH HIỆU
« Bá nhân Truyền »
Đã bán tại nhà in J. VIET
59 Rue d'Ormay Saigon
Giá mỗi cuốn 0\$50

THỨ GIANG-HỒ

(Tích Giu-ly-Huê lưu lạc)
Bên xứ Rốt-dinh-Nga
(VOYAGE DE GULLIVER)
(tiếp theo)

Hai con thú này rất dữ, dám a đại vào
cạp hai bên hông. Tôi cho một gươm,
con bên tả nắm ngay phổi ruột. Con kia
tính làm không xê, cò đó nhảy mất. Xong
rồi, tôi nằm ngó lại nghĩ ngợi cho
định thần lại. Hai con chuột này vóc vạt
lớn hơn con chó cò, mà dạn dỉ dữ tợn
bằng ba. Vì vậy nếu tôi chẳng để phòng
thì còn chi là tánh mạng.

Tánh tôi tọc mạch, mới ngồi dậy kéo
đuôi con chuột ra đo coi, dài hơn một
thước. Xem lại, con chuột còn ngo ngoe
bộ đồ, tôi ra thần-lực sẵn một gươm ngan
họng, đưa luôn hên về địa-phủ!

Xin chú ý hãy mua mà coi
sau cho em cháu nó coi mà học
đôi bát chước.

HUYỀN-THỨC-VẬU ĐƠN KINH

CÁO BACH

Chúng tôi mới về một hôm tại đường
d'Adran, môn-bãi số 110 (ngăn trước Toà
Tân-đảo, hiệu là Tân-phát Long, đề sủa:
Đền Tito-Landi và đền Manchons, xe máy,
tủ sắt, máy đánh chữ, máy tát và sưa
đồng-hồ, vân vân. Lại cũng có bán: Man-
chons, Carhure và đầu Essece củ thứ.
Những thợ và máy móc sắp đặt tại
tiệm làm được các việc trước quý-ông
giao cho chúng tôi.

Mỗi khi q i quan có đem tiếp chi ra
mười chừng để trợ g نبا ho sang. thì
chúng tôi cũng làm được, mẽ g ra
chỗ chúng tôi hay trước.

Thơ và Mandat xin đề như vậy:
M. NGUYỄN-CHÍ-HÒA, 110 Rue d'Adran
Saigon.

SOCTRANG «KHÁCH-SANG»

TÂN PHÁT-LỢT ĐI TỰ-CẢNH
ĐƯỜNG CẦU TÀU ĐI LÊN

Phòng nghỉ dọn sạch sẽ. Quý-khách
có dịp đi Sóc-tràng, xin ghé nghỉ một
lần để coi, thì được đẹp lòng. Tiệm tôi
tiếp được một cách tử tế. Nếu quý-khách
muốn dùng bữa, tôi sẵn lòng dọn cho
mà cũng chẳng tính tiền. Còn đi xe-kéo
đến tiệm tôi, thì tôi cũng sẵn lòng trả
tiền cho quý-khách.

GIÁ PHÒNG:

Hạng như 1\$00
Hạng nhì 0.80
Kính thỉnh.
TỰ CẢNH.

Đại-việt Tạp-chi

Mỗi tháng xuất bản một kỳ

Giá trọn năm 5\$00
Giá sáu tháng 3 00
Bán lẻ mỗi tập 0 50
Báo-quán tại Long-xuyên

Kẻ hà chi của kẻ hươu vượn, thấy
minh mây tôi lấy máu đem đi, lại đặt
bông tôi để trên bông bán tay là. Tôi ra
đầu chi thấy con chuột chết cho bã coi,
lại lấy thể của nó hay rằng tôi không bị
thương tích chi cả. Bã lấy làm vui mừng,
đoạn tôi ra đầu cầu xin bã cho tôi xuống đất,
bã liền hội ý, bông tôi để xuống tức thì.

Bởi tham lợi, dẫn ra thành-thị,

Vì mê danh, dặc đến kinh-dô.

Nguyên bà chủ nhà có một đứa con
gái trật chừng 9 tuổi, trí tuệ thông minh,
rành nghề kim chỉ. Hai mẹ con xúm
nhau sửa cái vòng của tiêu-ho đưa cúp-
bế mà làm giường ngủ cho tôi. Rồi reo
trong 1 cái học tủ, bưng để trên bàn cao,
sợ phòng chuột họ! Tôi ở lại nhà này bấy
lâu cứ ngủ trong giường ấy! Tiêu-thơ
cát may cho tôi 6 cái áo lót mềm mại, và
áo quần bông bán, lựu rông những vải mỏng
hơn hết cho nhẹ nhàn (tuy mỏng là mỏng
theo họ, chứ cũng còn dày hơn bố may

buồm!) Tôi nghiệp, năng cứng lãnh phần
giặc úi một mình. Năng lại còn dạy tôi học
nói là khác. Tôi muốn nói vật chi, cứ lấy
tay chi, rồi năng nói tên cho tôi tập lại.
Vì vậy chẳng bao lâu tôi nói nần chút
đỉnh như thường. Muốn vật chi người
người đều hiểu. Năng thiệt cho rất mực
bông-quần; nhớ có năng tôi mới mở lời
ra được lảng cháng thì có khác chi là
dừa cam kia! Chẳng có phúc nào mà tôi
li năng, năng lia tôi. Thiệt tôi mang
ơn kính mến năng vô củ g, chẳng hề
đám quên ơn, phụ nghĩa.

Lần lần ngày gió đêm trăng, cả xứ
ấy tiếng đồn náo nức; rằng chủ tôi mới
bắt được một con dị-hú giống đàn khỉ
con lại có trí khôn ngoan, biết lập tiếng
người.

(Sau sẽ tiếp theo)

N. C. M. Đ.

DENTIFRICES

THUỐC ĐÁNH RĂNG

THUỐC NƯỚC, THUỐC SÉT, THUỐC BỘT HAY LÀ XÀ-BÔNG CỦA CÁC CHA BENEDICTINS DE SOULAC

Đầu xảo tại Paris năm 1900, được bằng-cấp trật-phẩm

Thuốc này chánh là thuốc người Langsa bào-chế, tốt hơn các thứ thuốc đánh răng dùng thuở nay.

Thuốc đánh răng thượng-hạng này, làm cho răng sạch-sè mà trắng-trời g. diệt cả loại vi-trù g. sâu-răng, khỏi bị siết-ăn, dưỡng-nướu và miệng được tinh-khiết luôn. Mùi thơm bát-ngát. Thuốc nước này các vị ghiền nên dùng mà sùng-miệng.

Thứ thuốc sét và xà-bông đựng trong ống thiết nên dùng làm. Cà và Đại-Pháp, cà và Toàn-cầu, chẳng có thuốc đánh răng nào quý hơn và rẻ hơn thuốc này.



Lời rao chi yếu

Từ ngày Đại-Pháp ra luật ngăn cấm dùng đồ của Đức và của Áo đến nay, kể từ ngày 24 Décembre 1914 và 3 Janvier 1915, thì hai thứ thuốc đánh răng hiệu « Odol » và « Kalodont » đã bị nhập kho rồi.

Muốn cho người mua khỏi lầm, vì sợ ngoại-bang trao đồ giả vào đó của Langsa, chúng tôi xin biên rõ ra đây hai hiệu thuốc đánh răng của Đức và Áo nói đó:

Odol. — Déposé par la Société Lingner Werke Aktiengesellschaft, à Dresde (Allemagne).

Kalodont. — Déposé par la Société KK Landes Privilegierte Milly Kersenseiend und Glycerin Fabrik, von F. Sarg's Sohn et Co., à Vienne (Autriche).

Người Đại-Pháp và người Annam phải biết rằng hai hiệu thuốc đánh răng đó là đồ của kẻ nghịch.



ÉLIXIR DENTIFRICE



PÂTE OU SAVON DENTIFRICE



PÂTE OU SAVON DENTIFRICE



POUDRE DENTIFRICE

Tiệm đóng xe

Sửa xe và bán đồ phụ tùng đường Luro môn hải 99 và 101.

(Đặt-hộ) Saigon

TRẦN-VĂN-HIỆP chủ tiệm

Kính cùng Lục-châu quý khách đặng rõ: Tiệm tôi có đóng đủ kiểu xe như là: Xe mui, xe hai bánh, xe kiền, xe kéo và cũng có bán các thứ xe cũ sửa lại chắc chắn; có bán đèn xe đủ kiểu, bánh xe cao-su bằng cây giá-tị bền tây chờ lại, cao-su đặt để thay trong bánh, kiền đèn tây, đó bất kể xe độc chiếc và xe song mã bằng da tây may rất khéo và chắc, có bán yên cỡi, chuông đạp hai tiếng, bình để thấp đến khí đá theo xe, sơn xe... và sửa xe.

Cúi xin quý khách có dịp đến Đặt-hộ xin ghé lại tiệm tôi một khi trước coi công việc của tôi làm, sau có cần dùng món chi da thiếu mua giúp làn ngời, thì tôi rất cảm ơn hạ cõ. Còn chừ quý khách ở xa muốn gởi thư hỏi thâu, món chi cũng giá cả tôi sẵn lòng hầu đáp.

Còn tôi cũng có gởi bán những là đèn xe, bánh cao-su giá-tị, đó bất kể da tây nơi tiệm Thái-Bình trước nhà giấy xe lửa Mỹ Saigon, tiệm Lục-tinh-lâu số 84 đường d'Espagne.

TRẦN-VĂN-HIỆP cần khải.

Lời rao

Kính cáo cùng chừ quý ông và quý thầy đặng hay.

Tôi là Nguyễn Văn-Mít chủ tiệm bán nớ tại đường d'Adran môn hải số 110, Kể từ ngày 1^{er} d'Avril 1918, thì tôi dời tiệm qua đường d'Ormay môn hải số 49. Xin quý ông và quý thầy nhâm lúc nhàn du, xin ghé tiệm tôi xem chơi, thì tôi sẵn lòng tiếp rước.

NGUYỄN VĂN-MÍT
49, rue d'Ormay, 49
SAIGON

Chư tôn

Muốn mua đất dựng cất phố chàng?

Có người muốn bán một sớ đất chừng 10 ngàn thước vuông. Đất ấy ở gần thành phố Saigon cách gare xe lửa Biên-hóa chừng 1 trăm 50 thước, nằm theo mé đường Boulevard Saigon-Cholon.

Hiện trong đất ấy có nhà ngói và vườn trực mặt mễ cau dừa cây trái đủ. Liệt-vị mua rồi muốn cất nhà ở chơi cũng tốt, hay là cất phố mà cho mượn cũng xong, tốt lắm.

Định giá bán mỗi thước vuông chừng 1200 - 1300 mà thôi.

Liệt-vị muốn mua, xin viết thư, hoặc gởi nơi bèn-quán mà thương nghị.

N. C. M. Đ.

LỜI RAO

Ông AUGUSTE CHRÉTIEN đi chinh chiến mới về, đã được lời ban khen và được thưởng một tấn khuê-bài chiến-công. Vậy kể từ ngày 1^{er} Mai này ông đã mở phòng việc lại như cũ, tại đường PELLERIN số 81 (Saigon)

AGENCE IMMOBILIÈRE, BANQUE HYPOTHÉCAIRE. Cũng chuyên lo lãnh các việc như cũ:

Về việc cho vay đặt nợ. Mua và bán điển thổ nhà cửa.

Lãnh coi sóc và góp tiền phố xá.

Mua giấy vay và lãnh đòi nợ.

Lo việc từ tụng.

Đặt để giấy tờ đủ cách. Thay mặt hầu toà Tạt-tụng và đứng lo các việc thì bành phát mãi.

Ghe lưỡng bằng sao

Có người muốn bán một chiếc ghe lưỡng bằng cây sao, tự mui chỉ lái liền lạc tốt lắm. Bề dài 15 thước Tây, bề ngang hai thước, thẳm hạ một thước một, dày 8 phân. Chở được 500 thùng lúa (thùng 40 lít) mà còn nổi, không sợ sóng tàu.

Lục-châu ai muốn mua, xin đến hay li viết thư cho Nông-Cổ Mìn-Đàm mà thương nghị giá cả.

LỜI RAO

Kính cùng lục châu quý-khách đặng rõ:

TẠI TIỆM TÔI HIỆU

陶玉

ĐÀO-NGỌC

Ở Cholon, đường Quai de Myibo số 33
Có trữ bán những thứ thuốc điều hiệu:

南洋兄弟烟草公司

Nam-dương huynh-đệ yên thảo công-ty

KÊ RA SAU NÀY:

1. NHÂN..... HI-THƯỚC.
2. » SONG-HÍ.
3. » HUYNH-PHI-MÃ.
4. » LAM-PHI-MÃ.
5. » ÁI-QUỐC.
6. » PHÁT-TÀI.
7. » KIM-TU-ĐẠI-HÍ.
8. » TỬ-HÍ.
9. » KIM-TU VANG-LÝ TRƯỞNG-THÀNH.

Thuốc điều ấy làm tại Trung-quốc, chẳng những là nội Trung-quốc dùng mà thôi, lại trong toàn cầu các nước khác cũng đều dùng nữa.

Thuốc này hút không khô cổ mà cũng không quên đàm, và mùi nó thơm tho hơn các thứ hiệu khác.

Vậy xin lục châu quý-khách hãy dùng thử những thứ thuốc nói trên đây thì rõ sự tốt xấu, vì bên Trung-quốc đã lựa cách bảo chế kỹ-luỡng đặng làm cho khỏi khô cổ và quên đàm, đã ngon mà lại rẻ.

Rượu Sâm-banh hiệu

MARQUIS DE BERGEY

là rượu nhứt hảo hạng.

MỸ KỸ

Tiệm họa chơn dung và khắc con dấu

Ở đường Turc, số 16

NGANG NHÀ HÀNG MOTTE, SAIGON

Kính cáo cùng quý khách đặng hay, tại tiệm tôi có làm má đá bằng đá cẩm thạch đá xanh Tonkin có đủ các thứ kiểu.

Có khắc con dấu bằng đồng, mũ thun bằng cây, chạm bản đồng cùng hoa điêu thảo mộc theo lá nhân hiệu, vân vân....

Mộ bia chạm bản đá cẩm thạch. Có thợ họa chơn dung nhảm hình người mà vẽ bằng dầu sơn vô bố, nước thuốc, mực Tàu, viết chỉ than, họa biên liền và tranh, họa sơn thủy.

Articles du Tonkin et Chaussures en tous genres.

TRƯƠNG-NGOC-GIU cần khất.

QUYNH-MY

NGUYEN-NGOC-CU'

Số 20, đường Amiral-Courbet

(CHỢ BẾN THÀNH MỚI SAIGON)

Gạo, than, nước-mắm, tâm, cám, trà-hột, trà-tàu, thuốc hút cùng các vậy dùng khác.

Nước mắm Phú-quốc ngon thượng hạng

Tiệm này bán ròng nước-mắm ở tỉnh Bình-thuận; không bán nước-mắm làm tại đây. Mua vật chi, hoặc sai đến hàng phố gửi giấy, thì có kẻ đến đến nhà chẳng sai. Nay tôi lại có dọn chỗ ăn chỗ nghỉ sạch sẽ tử tế. Muốn dùng cơm từ bữa ăc, hay là muốn dùng cơm táng cũng đặng. Lại có chỗ nghỉ ngơi thông thả xin chư ông ghé chơi một phen thì sẽ rõ

LỜI RAO RÁP CẦN YẾU

Đàn bà con gái nên xem



Quần-dông, Xương-thọ-đường, Sâm Nhung Điều-kính Phụ-khoa-huôn, quần cáo

Thuốc Điều-kính Phụ-khoa-huôn của tiệm này đã có danh tiếng hơn mười năm tại Quảng-đông, nay danh van cả nước, thiên-hạ đồn nhau đến mua nước ở nước, chẳng ngớt khi nào. Nhưng mà các nước chưa hay, cho nên ông chủ tiệm này vì lòng phò thế cứu nhơn, cất nhà chế thuốc rộng ra, rước thêm nhiều thầy hay mà chế thuốc huôn này thêm cho nhiều mà rải ra cho đều trong Thế-giới. Nếu đàn-bà mà dùng nó thì ít trừ bệnh khô, sanh con cái được nhiều mà giúp cho Tao-vật chỗ còn khuyết điểm, cũng thế theo lòng hiếu-sanh của trời đất.

Nay tại Nam-kỳ người Đại-lý cho hôn-đường là tiệm Đứ-nam-Long ở tại Chợ-lớn, đường Canton, số 32, có bán, còn trong Lục-tỉnh mấy nhà buôn lớn cũng đều có bán; mỗi hũ ra đặng 1 hũ, dùng với nước trà, kỳ ăn đó sống sít rau cỏ lạnh lẽo.

Các cô, các bà, hãy mua về dùng thử mà coi, thì mới tường hay giờ. Và có mua thì xin phải nhìn cái hiệu con Sư tử đạp trái đất thì mới khỏi lầm đó giả, mỗi hộp chác giá \$100.

Thuốc huôn này chủ trị đàn-bà con-gái tiên thiên bất túc, khí thể hạt nhược, hậu thiên thảo đường huyết-mạch kém hao; đường kính hoặc số 6 hoặc trẻ, thoát có thoát không, hoặc có đường kính thì đau bụng, hoặc bạch-dới, hoặc huyết băng, phạm các bệnh ấy thầy đều dùng được. Thuốc huôn này chẳng nói là phụ-khoa thánh-được mà thôi, thiết là chứng-tử linh-don đó. Người nào không thay ghen, hề dùng nó thường thì ít thấy hiệu nghiệm.

TRẠI THỢ MỘC MICHEL Nguyễn-hiệp-Hòa

Tại chợ Lát-Thiếu

Tại trại tôi có đóng sẵn các món là:

Bàn ăn mặc-dá dài, có cần 2 kiểu. — Bàn ăn mặc-dá tròn có kẻ thònh. — Bàn ăn mặc-gỗ liền 4 kiểu. — Bàn tròn 4 trụ mặc-dá. — Bàn tròn 4 trụ mặc-cây. — Bàn xây cốt mặt liền. — Bàn lau 12 trụ. — Bàn khách (salon). — Bàn rượu (apéritif) 3 kiểu. — Váng một chơn tiện, váng gồ hai, và váng ba. Tủ thờ, cầu 3 gác. Tủ áo, Tủ rượu (buffet); giá nón dù (Porte parapluie et chapeau), Trụ kiềm (colonne) ghê bàn-kết (Banquette), ghê ngồi 5 kiểu, ghê Bàn nguyệt, bàn viết 3 kiểu, váng một bàn đá trắng có chơn tiện.

Làm theo kiểu kiềm thờ, bằng cây trác, cắm lại, gỗ toàn là cây danh mộc, thợ làm khéo léo tinh xảo không giả dối.

Xin quí ông có muốn dùng các món đồ chơn dọn trong nhà, thì xin gửi tin, hay là thân hành đến tại tiệm tôi, tại chợ Lát-Thiếu đường ra công-xi heo (Abattoir), hoặc mua hay là đặc, thì tôi sẵn lòng làm mau và vừa theo ý quí-vị.

CHỦ TRẠI MỘC cần khất

LỜI RAO

Kính cùng tôn bằng quan khách được hay: Nhà ngũ hiệu ĐƯƠNG-HUỆ-VINH-PHÚT, ở đường AMIRAL COURBET, môn bài 53, Saigon, phòng vi sạch sẽ tinh anh, đã rộng rãi mát mẻ, mà giá tiền rẻ hơn, lại gần gare chánh Saigon, rất tiện bề cho quan khách tới lui, xin lòng ủng hộ thì ăn một chuyến thì sẽ rõ trong tiệm chúng tôi lễ hiển kính sẽ là thế nào.

ANTOINE BÀU, đôn kính. N° 53, Amiral Courbet.



Kính cùng chư-vị đặng rõ:

Tiệm tôi khắc các thứ con dấu bằng đồng có đủ thứ kiểu con dấu thường dùng và con dấu có ngày tháng thay đổi, hoặc con dấu in chữ nổi, không phải in bằng mực, (Timbre sec et humide dateur automatique) có mực lực các thứ con dấu để qui-khách lựa dùng và đó giá tiền rất rẻ. Xin quí-khách垂詢, tôi rất cảm ơn lòng nhiệt-hành.

T.-KHANH-LONG Graveur 149, rue Catinat, Saigon.

Lời rao

Kính cáo cùng chư quí-vị đặng rõ, nay tôi có lập một tiệm tại Bình-tây đường Gia-phú tiệm này sửa xe máy, sơn hãm xe máy, xi-michê, đóng xe kéo, sửa xe kéo, và có bán đủ các thứ phụ tùng cho xe máy và xe kéo, xin quí-vị tưởng nghĩa đong-bang, có sửa máy chi, đem đến tôi sẽ sửa giá rẻ, lại trong tiệm cùng có trữ ban sách Dien tục cổ tích, cuốn thứ nhất.

Ngô-vân-Trai kêu rằng: Tu-Khí tại đường Gia-phú, Bình-tây.

NHỊ-THIÊN-DƯƠNG

PHARMACIE ASIATIQUE

39, Rue de Canton. — Cholon

Tiệm tôi ở tại Q.ing đông, Long Luoc g y Vi-Tê-San-đế ra.

Suu-Độc-Linh-Dược

(THUỐC TRỊ BỊNH TIÊM LẠ)

Bệnh Hoa-liều là một mũi tên lớn trong đời văn-minh thế-giới, hề nung lấy nó ăn cháng biết ngon, ngũ không yên giấc, ấy là một giống bệnh rất thâm, rất độc, cho nhơn-quần xã-hội. Bởi vậy cho nên từ xưa đến nay những anh-làng hào kiệt, có nhiều người vì nó mà phải bỏ mình cũng tuyệt giống, hoặc di truyền lại cho vợ con, ấy cũng đều tại dùng lầm phương thuốc.

Chớ như tiệm tôi đây, từ ra làm thuốc đến nay, vẫn trị các bệnh Hoa-liều cũng đã nhiều, gần khắp trong thế-giới, cho nên mới thấy đặng nhiều cái mới lạ mà nghiệm ra, vì có nhiều thầy trị bệnh Hoa-liều thì hay dùng những vị Bả-đậu-uro-g mà xử cho mạnh, hoặc dùng vị Thủy-ngân mà đặng xử g, như vậy thì chẳng những là hại thân mà lại không còn sanh con nữa đặng, ấy phải tuyệt giống tuyệt nòi, cái sự hại ấy rất to. Và chẳng hề cái độc mà nó vào mình, thì nó cứ vào theo mấy nơi mạch máu, chỗ không phải là ở ngoài một chỗ, nếu xử như vậy mà xử ra thấy nơi mạch máu trong cả thân thân đặng sao? Bất quá là lúc cái nhiệt độ nó đặng hành mà cho xử ra, hoặc cho nó xuống, đặng mà làm cho bệnh giảm bớt thời đó mà thôi, chớ không hết chỗ đó. Ấy hay mạnh trong mình một hai tháng thì là lăm to lăm đó.

Bởi tôi xét rõ các cơ ấy, nên phải tìm các phương hay và hiệp với các ông Lương-y đặng nghiệm cứu các chứng bệnh ấy mà chế thứ thuốc này ra đây, để mà cứu người và giúp đời, và lại làm thuốc cũng là hòa-bình, không giận cũng không xử lăm, bệnh nặng thì mỗi ngày xử hai lần, còn bệnh nhẹ thì mỗi ngày xử một lần, không đau bụng, cũng như thế người mạnh lại lần vào các nơi mạch máu mà đuổi các chứng độc, hoặc theo mồ hôi, hoặc theo đường tiểu-tiên, hay là hơi thở mà ra. Dầu cho người không phải bệnh Hoa-liều mà uống nó, thì nó cũng làm cho huyết dịch sạch sẽ, ăn đặng nhiều, ngũ yên giấc và sửa diện-mạo sáng láng, tinh-thần khỏe khoắn.

Chữ trị các chứng bởi bệnh Ho-liều kể ra sau này:

- Phong thấp đau xương,
- Tim-la lở loét,
- Đau bệnh hệ-xoái,
- Huyết khô huyết độc,
- Ghê độc lây lỵ,
- Hạch nơi chỗ độc.
- Bán thân bất toại,
- Đương-mai mọc mụt,
- Ứng thư nhọt ghê,
- Lát voi lát đồng tiền,
- Vô danh thủng độc,
- Các chứng độc ngoài da.

Như ai có bị mấy chứng bệnh này thì xin đặng có tiết tiên, hãy mua mà uống, vì thuốc này trừ hết độc chẳng còn tái đi tái lại nữa.

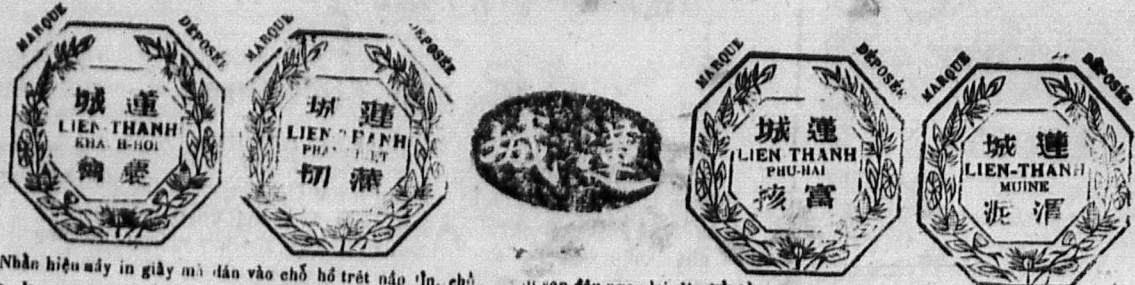
Cách dùng Mỗi bữa sớm mà uống thuốc nước một muỗng và tối trước khi ngủ một muỗng. Còn thuốc huôn, uống mỗi lần ba hũ sau khi ăn cơm trưa và tối, phải làm mỗi ngày một lần và phải cố ăn đồ chua, để sống sít.

Mỗi lọ thuốc nước và thuốc huôn giá là \$3.00

LIEN-THÀNH

BÔNG-DƯƠNG SẢN-VẬT CỔ-PHẦN-HỮU-HẠN CÔNG-TY
Tư-bản hiện được: 93.200\$00

Mỗi cái tại CHOLON. Quai Testard số 3



Nhãn hiệu máy in giấy mà dán vào chỗ hồ trét nắp lư, ch...
h. k. m. n. x. t. trên nắp vòm đó đóng hai chữ 連 成
si muốn mua nước-mắm liệt, thì mua những thứ nước-má...

LIEN-THANH. Căn khải

PNOM-PENH BAZAR
TRƯỜNG-XUÂN

BÁN SỈ BÀN LỄ

Tại xứ ta, người Tàu và Ấn-độ chẳng phải là
nấu rỗng hàng hóa nước họ đem qua, phân
nhiều mua của các hãng tại Saigon.
Đây hôn hiệu đã tầm đến góc cõi (chánh các
hà công nghệ) hàng ngoại quốc mà sĩ lại cho
họ, kể đã 10 năm trời. Vậy si muốn sĩ vật chỉ,
hãy mua một ít món hàng kiểu bán thứ coi, rồi
sau sẽ mua nhiều, thì bốn hiệu cũng tính giá sĩ
gởi contre remboursement cho:

- Xe hơi, xe ngựa nhiều thứ, đồng-hồ, tàu lạng,
liền đồ hình, hình có khuôn, chùng đèn, mỗi
hộp 12 cái khác thứ (đồ trẻ chơi)..... 0\$90
Cartes postales giặc Âu-châu một trăm. 2\$50
Khăn bàn bông dệt bông hoa hoè,
1007 x 145, 12 cái..... 10\$00
Giấy viết thơ, mỗi hộp 50 tờ, 50 bao dôi có màu.
- « Toile Superfine » 12 hộp..... 9\$45
- « Cosette » 12 hộp..... 9 80
- « Ydylle » 12 hộp..... 8 55
Bao thư vàng thớ thường một ngàn cái. 3 00
Bao chải răng, 12 cái..... 1 30

Le Directeur Gérant:
Lý-Hữu-Dư
25-26 Quai Piquet, Pnom-Penh.

Trại thợ mộc hiệu Lược-Long
tự Nguyễn-long-Thao
ở tại chợ Lái-thiêu

Trại thợ mộc tôi sáng tạo đã hơn 5 năm ở
phía sau phố chợ đường xe hơi Saigon-Thudamot,
có đóng sãng đồ bằng an dài mặt gỗ liễn từ 1=40
cho đến 2=20, bề ngang 0=80 cho đến 1=15;
bằng an chẻ kiểu tứ linh (long, lân, qui, phụng),
bằng lâu cửa cường 7, 8 trụ cho đến 12 trụ, và
bằng an mặt đá; bằng tròn một cột xây, chùng
chạm tam làn từ 1=55, có thứ 5 trụ 4 góc chạm
giấy lá tây, bằng rượu (table d'apéritifs), bằng
khách (table de salon), bằng viết (bureau) bằng
rửa mặt (table de toilette) bằng nguyệt, th áo tron,
tủ áo kiền, tủ thờ cùn, biển tên; thanh thờ kiền
về sơn thủy, chữ ốc, chữ vàng, ghế ngồi mặt
tròn, mặt trái đào, mặt dẫu, và có đủ thứ đồ tiện,
những là chùng đèn, đài, hộp, khay, kệ vàng một,
vàng hai, vàng ba, vàng tư, hết thầy đều làm
bằng cây danh mộc, chế theo kiểu kim thời tron
bén, chắc chắn và bán giá rẻ.

Còn phía trước phố chợ có dọn thêm một cái
tiệm ngành có bán đồ thứ rượu và đồ danh mộc
thứ cần thứ tron đều có đủ.
Kính xin chư-tôn quý-khách thừa diệp nhân
du xin ghé lại tiệm tôi muốn mua đồ làm sãng,
hoặc là đặt món chi chùng đèn trong nhà thì
tôi sáng lòng mau làm cho vừa ý quý ông.

NGUYỄN-LONG-THAO,
Chủ trại kính cáo.

TIỆM TRÔNG RĂNG

HIỆU: ĐỔ-TÁI-SANH

Số 26, đường Gialong, số 26
CHOLON

Lời Rao

Kính cùng Lược-châu chư quý-khách đặng hay
tiệm tôi trông răng và bích răng vàng thớ nay,
trong Lược-châu cũng có nhiều ông đã biết, giá đã
rẻ hơn các nơi; mà cách làm nhứt-nhứt thầy đều
chắc chắn hàng hơi, hoặc trông hay là bích răng
vàng, cách thức đều theo kiểu kim-thời, bích bằng
vàng Annam và vàng Tây, lại tôi cũng đóng bảo
lành cùng quý-khách, như trong một năm mà răng
của tôi trông và bích, có sút rớt ra, thời đem cho
tôi làm lại không ăn tiền, vậy xin quý-khách có
sãng dịp sáng, xin dời gót đến tiệm tôi, tôi sẽ
sãng lòng tiếp rước chuàng sai, còn như quý-khách
nào, trông cho đặng hai hàm hoặc bích vàng, mà
không dịp rảnh đến tôi, xin gởi thư thường nghị,
chừng ấy tôi sẽ đến tại nhà quý-khách cũng đặng
nội trong Lược-châu chẳng luận gần xa

Đặng kính

HAY LẮM! HAY LẮM!!
Nhân nguyệt văn đáp
(LA LUNE ET LA FOÛTE)
Traduction libre

PAR
NGUYỄN-CÔNG-HÒA
Giá mỗi cuốn..... 0\$30

Các tiệm sách ở Saigon đều có bán.
Tại Báo-quán Nông-Cổ Min-Đam cũng
có bán.

ĐỒNG ÂM TỰ VỊ

Có phụ thêm những
chữ không phải đồng âm mà khó viết

DICTIONNAIRE DES HOMONYMES

ANNAMITES
Accompagné d'un appendice
compr. nant tous les mots difficiles à écrire
PAR

Nguyễn-văn-Mai
Professeur d'Annamite au Collège Chasseloup-Lauba
Membre du Comité de Perfectionnement
de l'Enseignement indigène
en Cochinchine

Trong sách này có đủ những chữ khó
viết, hoặc chữ Đồng âm cùng chữ không
nhằm Đồng âm, mà phải viết hồi hay
là ngã, hoặc viết đ hay g ở trước, c
hay la t có g hay là không g ở sau.

Nhơn có lời châu thi của quan Đốc-
học chánh, ngày 31 Aout 1916, dạy rằng:
« Đền các khoa thi lời dầy, thì trong
những bài hạch về tiếng Annam quan
giảm khảo chuẩn về hết sức nghiêm ».
Vậy nên tôi nộ ý dọn bổn này, ngõ hầu
giúp các trò viết chữ quốc-ngữ cho đúng
theo Tự điển Génbrel và Paulus Cua. Hề
có nghi ngại chữ nao, lật quyển này ra
mà coi, thì viết không sai.

Bán tại tiệm Quỳnh-Mỹ, 20, rue Amiral
Courbet (Chợ Đồn) mới, và các nhà
LƯU Ý: Chỗ này bán ở tại Saigon.

VUA LỚN TRỮ ĐỒ VẬT THỰC
NHỮNG NGƯỜI KẾ NGHIỆP HẠNG HOẠT VÀ CÔNG-TY

H. BLANC HAUFF
Đường CATINAT, SAIGON

Rượu nho đỏ và trắng (thùng và ve)



Nước PERRIER

Như Soda, mua nguyên thùng
và ve, ve lớn, ve phân nửa và
ve góc tư.



Sữa hiệu CON GÀU

Sữa tươi tốt như mới nặn ra
SỮA ĐẶC NGỌT CONDENSÉ
Sữa đặc không đường condensé

Váng sữa béo lén

Sữa bò hiệu CON GÀU tại hành Suisse làm ra
Giấy hút thuốc hiệu CHAIVE-SOURIS

Máy viết chữ hiệu UNDERVOD, viết rõ ràng lắm.

Bijouterie Saigonnaise

TIỆM MINH-THÀNH HÒA BÁN ĐỒ NỮ-TRANG
23, Rue Schroeder, 23 - Saigon

Kính. lời cho lược-châu chư quý-khách
đặng rõ: Nay tôi có mở một tiệm bán đồ
nữ-trang theo kiểu kim-thời, rất nên
xinh đẹp, ở tại chợ Saigon đường Schroeder
số 23. Khi trước tôi có lập tiệm bán đồ
nữ-trang ở Cholon đường Thôn-Lính
(rue des Marins) số 124, tục danh là hàng

cháo-n úi, nên tôi thường hiền ý quý-bà
quí-cô ưa dùng đồ nhẹ nhàn và hue-mỹ
Từ khi tôi mở 2 căn tiệm ấy đến nay
cũng nhờ ơn quý-bà chiếu cố cho người
đồng-bang nên việc, tôi rất cảm ơn, ngày
nay mà trong lược-châu hiệp hùng, lập tiệm
bán đồ nữ-trang như tôi thì tôi lấy làm
vui mừng cho các ông và cầu xin cho các
ông chèo mau thành tựu.

Nay kính,

NGUYỄN-VĂN-LẠC đĩt BẮT-KHOÁ,